

PHONG-HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MẠI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TÂN

DEPT LEGAL
INDOCHINE
N^o 11818

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

VẤN ĐỀ DÂN SINH

MAN TRÁ HÀ LẠM

C húng tôi bàn về vấn đề dân sinh, không khỏi có người cho rằng chúng tôi chỉ bàn xuông. Thực ra đem thực hành những lý luận thì bao giờ cũng khó.

Ở thôn quê ta lại càng khó lắm.

Những sự khó khăn thật nhiều, nhưng có hai điều đáng kể:

Tiền ít và trí thức eo hẹp, tuy hai điều đó rất có liên can với nhau.

Trong bài này tôi chỉ bàn về vấn đề « tiền ít ».

Ít tiền thì khó lòng mà mở-mang cái-cách được thực! Muốn làm đường xá, lập trường, xây giếng v.v. tất phải có tiền.

Cái đó đã có sẵn. Nhưng dân ta vẫn có tiền!

Trước khi bàn về công-quỹ của dân

ta vẫn đầy đủ, tôi hãy kể qua những tệ-lục, những sự thường-làm khiến hương-quỹ của ta thường rỗng tuếch.

I. Khai man trá. Ai cũng biết, đời sống từ giá thú đã hơn 10 năm đây. Song những người thủ-bạ vẫn còn man trá nhiều lắm. Có làng trong mười đám cưới mà họ chỉ khai có ba, bốn đám còn bảy đám thì số tiền người ta nộp, họ cho vào túi họ. Những đám mà chẳng được dùng họ phải khai vào sổ là những đám họ biết thế nào sau này cũng bị liệt-lô, khó lòng mà dấu-diếm nổi, chẳng hạn những đám cưới của những người đi làm việc các công-sở. Còn những bố-cu, mẹ đĩ thì họ chắc còn bao giờ có truyền ly-dị lời thôi nữa mà họ sợ.

Cả về sự khai sinh cũng vậy. Những nhà đời đời làm nghề cày ruộng thì còn bao giờ cần đến giấy khai sinh nữa. Khai với báo làm gì. Họ có biết một cậu học-trò con nhà hoi-tiện, xin đi thi Sơ-học yếu-lực, nhưng không có giấy khai sinh. Mà

cậu lại sinh vào thời có lệ khai sinh đã tồn tại, để cho người thì một tờ có khai sinh. Thưa rằng thủ-bạ đã xon một đồng bạc nộp lệ, họ không vào sổ.

Cứ một sự khai man trá, hương-quỹ một năm cũng hụt đi mất hơn trăm bạc.

II. Chia tay nhau ăn. Ở quê ta nhiều làng đã có lệ phạt vì cảnh. Hai bên cãi nhau, người có trâu bò dễ phóng nê ra đường đều phải phạt, mà có khi phạt nặng chẳng kém gì ở thành-phố. Các ông kỹ-mục ra đình hỏi trống để họp hội-dồng nhận tiền nộp-phạt. Song cái món tiền ấy các ông lại dùng vào việc ích riêng mà thôi, nghĩa là sai thăng mỗ đem đi mua rượu và nhắm về đình chén với nhau.

Nhưng đó chỉ là một việc ăn nhỏ. Đến như công-quỹ có khi tới hàng nghìn, chánh-phó-hội và tộc-biêu họ cũng chia tay nhau hết.

Có người cãi; nhưng quan huyện về khám-quỹ luôn.

Phải, quan huyện về khám-quỹ luôn, nhưng bao giờ hương-hội cũng biết mà phòng bị ngay từ trước. Cái sự họ biết đó là một sự bi-mật của nhà nghề...

Vì thế nếu khi mở-quỹ ra khám, thì số tiền vẫn dùng như trong sổ, không thiếu một trinh. Đó chỉ là món tiền họ dặt tạm ở các nhà giàu đem về vào quỹ cho đủ số, rồi khi quan huyện trở về huyện, họ lại lấy ra mà trả những người cho vay tạm.

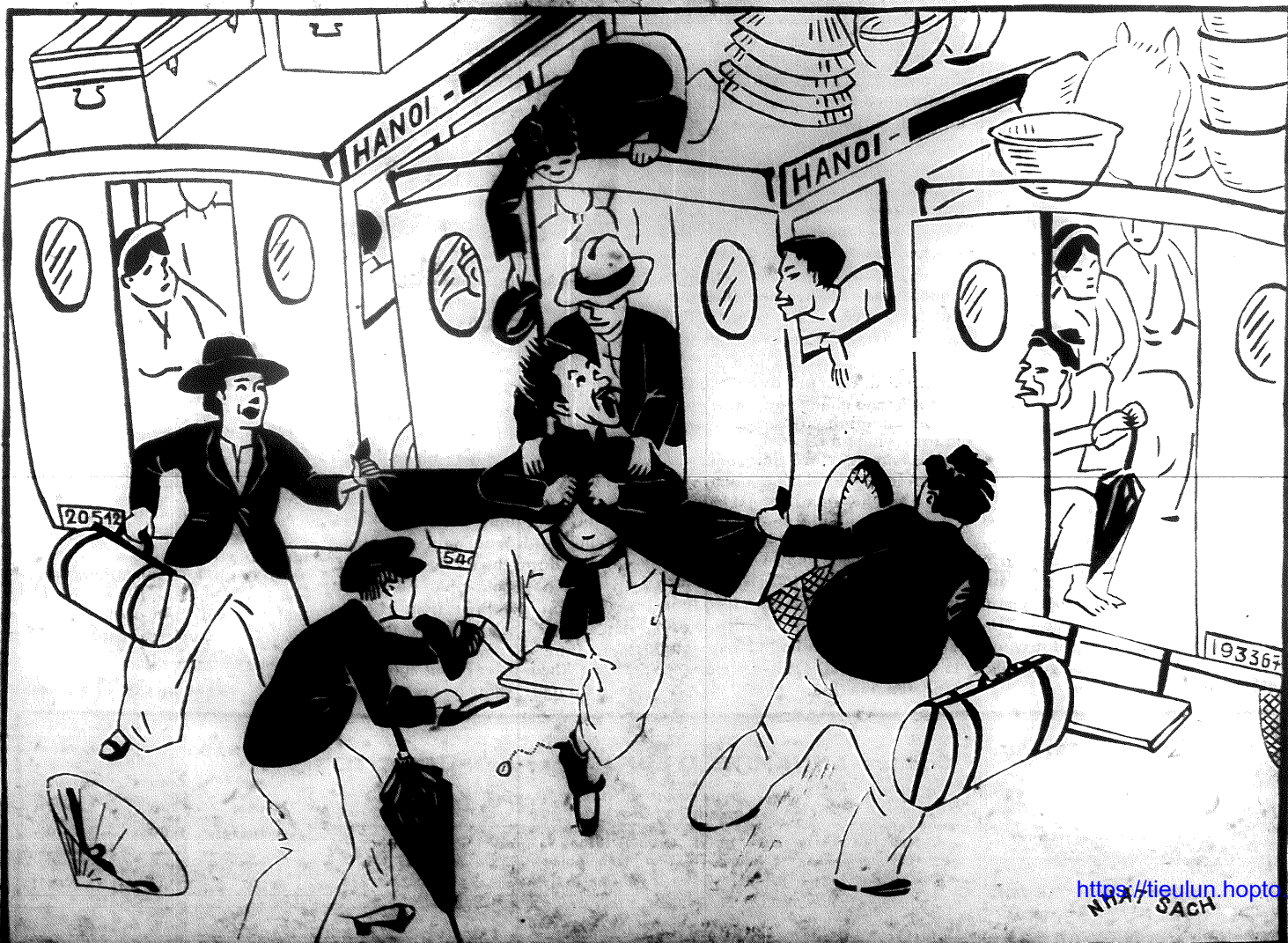
Chung-quy, quỹ không tiền vẫn hoàn-quỹ không tiền.

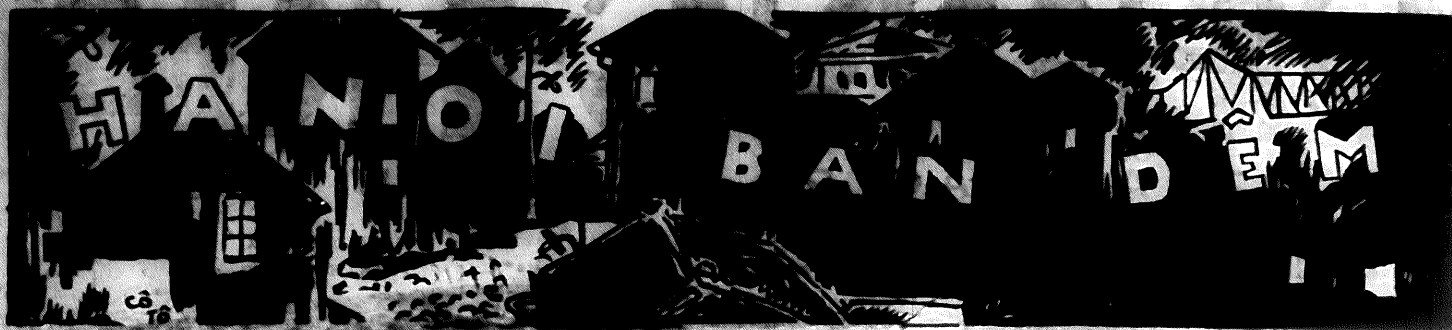
Gặp phải làng trong bọn dân em có nhiều tay lương-bình, thì bọn hương-hội họ cũng soay kế để hà-lạm được, chẳng hạn họ khai vào sổ những món chữa đình, chữa chùa, mà đáng giá đó vài chục thì họ khai thăng lên hàng trăm.

Muốn dân quê được hưởng chút hạnh-phúc thì trước hết hãy trừ khử hết những sự man-trá và hà-lạm đi đã.

NHI-LINH

LÝ TOÉT TỨC CẢNH





Của TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

cái họ ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài này, tôi nghe mất thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải là một chuyện cười, đau đớn của một hạng

Một đêm kia, trong gian buồng ở nhà sầm nhỏ nhỏ ở mạn Khâm-ên, có vai lòng rầy bầy tâm-sự của băng một cái giọng nói nhanh-lâu và tiếng cười vui vẻ:

— Thật vậy, anh a! Nói về cái cách lấy được tiền của khách đi chơi, thì là một sự khó-khăn lắm. Họ rất kiệt — một đồng hào không chịu bỏ ra đâu, đâu hào chỉ ấy có thể cứu được một mạng người chẳng nữa... Nhưng đã phải đi đến sáu, bảy ông một lúc thì kẻ họ cũng túng.

Cho nên dưới em đây, cái giá tiền cứ thay đổi luôn luôn: đầu tháng tây một giá khác, cuối tháng tây một giá khác. Có thể từ... một đồng đến bốn, năm đồng, tùy khách quen, khách lạ...

Tôi thật lấy làm phục cái cách ấy lắm. Phải, những lúc kinh-tế

thấy chúng em-khổ sở, khóc than kể lể, họ cũng tìm lời an-ủi, vuốt ve cho qua câu chuyện. Nhưng chẳng qua là thương vầy mà thôi, bước qua khỏi ngưỡng cửa là họ quên ngay chứ còn nhớ gì đây. Có ai thật yêu chúng em mà ta tay giúp đỡ đâu? Hiềm làm!

Tôi nghĩ bụng: hiềm cũng phải... vì các cô gái ban đêm thì cũng không phải là vừa nào... Có Đanh lại nói tiếp:

— Chúng em bị bọn dân ông khinh thì đã đành, đến bọn các bà đại các mà cũng khinh chúng em nữa — thực là ực lắm... Chúng em khổ sở, đau đớn mà phải làm cái nghề này, có ai biết đến cho đâu. Làm thân người con gái, ai chẳng muốn có chồng, con tử-tử, để gây dựng gia-dinh sung-sướng về sau, chứ có ai muốn đem thân cho thiên-hạ rầy vò... Nhất là các chị em có đầu, thực bây giờ không hơn gì chúng em: hay chẳng qua là cũng thế, chỉ khác nhau có cái mà... Vầy mà họ cũng chực khinh, thì khinh nổi gì, mà khinh ai mới được chứ?... Có Đanh càng nói càng lên tiếng, đôi mắt có long-lanh, cặp má đỏ hồng...

— Con các bà tốt số lấy được chồng ông tham ông phan, các bà ăn rung ngồi rồi, tiền các bà tiêu mà việc không phải làm, thì các bà khinh ai chẳng được... Các bà ấy có bao giờ phải nhin dôi năm, bảy ngày không xin được miếng cơm bao giờ đâu? Những lúc ấy có người cho ăn, cho uống, cho tiền thì bảo gì mà chẳng phải làm... Thử cho các bà ấy đến lúc ấy xem có làm cái gì khác, hay là cũng như thế cả?

Huống chi, chúng em có thể mà thôi đâu, còn bao nhiêu nỗi cơ cực, nhọc nhằn, khổ sở nữa, kể sao cho xiết! Bây giờ chúng em đây kiếm được miếng ăn cũng còn vất vả, ngày được ngày không, đến lúc tuổi già thì anh bảo ai nuôi? Thật em nghĩ đến đấy lúc nào là em rung mình lúc ấy!

Cô Đanh nói xong, lặng yên — con mắt dăm-dăm. Rồi tự nhiên nét mặt cô có lại hình như có ghê sợ trông thấy trước cái cảnh đau đớn của cô sau này...

(Con nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH



khủng-hoảng, thì cũng phải noi-nói một chút mới được chứ... Tôi lại hỏi:

— Trong những khách có tiếp từ xưa đến giờ, có ai là người tỏ ý yêu thương cô thực không?

Cô Đanh cất tiếng cười ròn-rã, để lộ hai hàm răng nhỏ, trắng muốt và đều đặn:

— Anh lạ gì, phần nhiều khách đi chơi bây giờ họ chẳng đại đâu, mà có thể đem giọt nước mắt làm cho họ cảm động được. Mà kể ra họ cũng Sở-Khanh lắm, họ chỉ cốt sao cho được thỏa lòng muốn, chứ họ có cần gì mà phải để ý đến người con gái hiến thân cho họ đâu... Bọn «*khẩu bớp*» thì lắm lắm, thực dù mọi cách để lừa, không khéo bị các ông một mưu mẹo thì nguy. Cũng có khi có người

đi... lắm mới phải làm. Cho nên họ hồi đến thân thể, là các cô sụt-sùi, kể-lể, thuật lại những cái khổ-sở đau đớn các cô đã trải qua, kể từ khi là con nhà gia-giáo đến lúc sẩy chân lỡ bước tới cái nghề này.

Đo, phần nhiều cũng là một sự thực, một sự thực đáng thương. Nhưng lần này, tôi xin giới-thiệu một cô gái ban đêm lão-luyện, cho cái nghề ban đêm nuôi miệng của mình cũng chỉ là một nghề trong trăm, nghìn nghề khác mà thôi. Đành rằng không chắc gì cô ta yêu-mến quý-trọng cái nghề ấy, và giá được quyền lựa chọn lấy hai đường: con đường thăng-bằng và danh-giá của một bà phân chẳng hạn — với con đường khuất-khuất của gái ban đêm — không chắc gì cô ta vui lòng đặt bước lên trên cái con đường sau này. Nhưng bây giờ cô ta đã vì sự sống mà ôm lấy cái nghề mà thiên-hạ cho là xấu xa ấy, cô cũng không lấy làm vinh diệu, mà cô cũng không phàn-nàn gì. Ai hỏi cô ta đã vì sự sống mà trả lời rằng: “em là gái ban đêm, anh a”, rồi cô đưa cặp mắt nhưng đen nhìn xem người hỏi cô ý từ ra thế nào...

Cô ấy là cô Đanh... kiểm ăn về mạn Khâm-thiên. Các bạn thiếu-niên đi đôi bạc lấy... cái người ta gọi là ái-tình, mà đi qua những nhà sầm ở ngoài châu-thành, chắc hẳn không ai là không biết đến cô Đanh. Cô năm nay độ ngoài 20 tuổi, người tầm thước phải chăng, trông có vẻ cũng xinh-xinh, mà cũng có tiếng đồn rằng cô đẹp.

Nhưng thực ra cô không phải đẹp ở cái mặt, chỗ mà người ta từ xưa tới nay vẫn cho là cái chỗ “chôn rau cắt rốn” của sự xinh đẹp của người đàn bà, và chỉ có chỗ ấy thôi... Cô Đanh đây có lẽ đẹp theo cái ý mới, nghĩa là thân-thể có đều đặn, trắng muốt, trắng từ đầu đến chân, đồ ai tìm được một cái vết gì. Da của cô mịn và mát như satin chơn, thật là tấm da đẹp của người đàn bà Đông-phương.

thấy cô như vậy. Cho nên đối với khách làng chơi, cô Đanh cũng là một gái ban đêm có tiếng, có miếng trong các gái ban đêm khác ở Hanoi.

Tuy cũng có nhiều người đẹp hơn cô, — nhưng cô hơn họ được cái này, nghĩa là cô khéo gây cảm tình tốt với khách chơi đêm.

Tiếp được những khách này cho chudáo, không phải là một sự dễ dàng, mà lấy được đồng tiền của họ thì lại càng khó-khăn hơn nữa, thật là cả một khoa-học ngoại giao ở chỗ đó...

Nhất là bây giờ, — vừa muốn tiêu đồng tiền, vừa muốn tìm những cảm giác vật-dục khôn-nạn — những thiếu-niên ở Hanoi phần nhiều có cái lệ hai ba người, ba bốn, năm sáu người gọi một người con gái... cái lệ có thể gọi là dã-man ấy thực gây nên một sự hiệp-dâm đau-dớn, và khiến cho các cô gái đêm khó tiếp được các khách cho vừa lòng...

Nhưng cô Đanh đây, về sự ấy thì khôn-khéo lắm: với ông sang cũng vậy, ông mặc quần áo tây cũng như ông mặc quần áo an-nam, cô săn-sóc ai cũng như ai, mà ai cũng tưởng được cô để ý riêng đến mình... sự bảo danh (vanité?) của người đàn ông to đến nỗi cái gì cũng thích, đầu là cái biệt đãi của một gái ban đêm.

Nhưng mà cô khéo phân-biệt lắm, thoáng qua cô hiểu ngay ai là chủ, ai là khách, ai si mà ai giầu, rồi cô lựa chiều một vài câu nhè nhẹ đưa lên... Đã đi chơi mà được người ta khen là thạo chẳng hạn, thì ai chẳng thích, dù mình có “quých” mười mươi chẳng nữa.

Mà ban ngày, cô lại chăm-chút chăm-nom đến khách quen, như một ông chủ ngựa khôn-khéo biết chăm-nom cho những con ngựa. Có thỉnh thoảng chịu khó lần-mò lên chơi nhà khách, nhưng cô đi như thế cũng một công hai việc... Không phải chỉ thăm một mình ai, cô luôn-luôn đi hết người này đến người nọ — như thế ai cũng tự cho mình là được một cái danh-dự riêng có tăng đến mà thôi.

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot — Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR : NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ

XUẤT BẢN
N° 1, BOULEVARD CARNOT — HANOI
(Annam xuất-bản cục)Mua báo kể từ ngày 1 và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phieu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phieu xin gửi về:

M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
N° 1, Boulevard Carnot — Hanoi

GIÁ BÁO :

	ĐỒNG-ĐƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	3\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : PHẠM-HỮU-NINH

<https://tieulun.hopto.org>



« Nó đi đâu. — Rầy rã quá! Có thằng cha nó cứ theo sau chúng mình hoài. Tôi muốn quay lại cho nó mấy cái tát.

Cô ao trắng. — Không cần tát chửi a! Chỉ cứ quay mặt lại... là tức khặc nó đi ngay.



— Cậu tham này cũng khá em bằng lòng đi.

— Nhưng mà tham « lương mới » không đủ tiêu phân-sáp... con chịu thôi.

...tù' nhỏ đến lớn...

■ Lấy vợ, gả chồng.

Al báo nước ta trai gái không được tự-do kết-hôn?

Không kể hồi còn ăn lòng ở lỗ, trai lấy vợ, gái lấy chồng, chỉ ra nhau là được, từ lúc mấy ông Tàu quý hóa đem đạo-nho thâm-thủy rắc hạt sang nước ta, trai gái vẫn được tự-do lấy nhau nghĩa là một người con trai vẫn có quyền lấy một người con gái. Chỉ có lúc kén lấy một người trong đám phụ-nữ, thì lúc bấy giờ cha mẹ, anh em, họ hàng mới xen vào chút-dinh.

Nhưng cái đó cũng không hại gì, vì người con trai lấy vợ, có phải là lấy vợ đâu, chính là nhận cả họ nhà vợ. Người con gái cũng vậy, lấy chồng là nhận cả họ nhà chồng. Cái lệ xưa nay vẫn thế, thời bấy giờ thế cũng được, mà sau này chỉ có thế cũng phải xong.

Đã là hai họ lấy nhau, thời trai gái lớn hay nhỏ cũng được tất.

Bên này trai cốt có người về làm lưng, ôm lưng ôm bụng đỡ dần cha mẹ chống, bên nhà gái cốt gả con đi lấy ít tiền về tậu ruộng, mua trâu cho nên hai họ đồng-tinh cho hai trẻ họ được tự-do kết-hôn. Kể hai vợ chồng 15, 16 tuổi đầu, thì cũng không biết gì là tự-do, gì là kết-hôn, xong đã có cha mẹ đấy, thay mặt họ tự-do kết-hôn cho họ. Cũng là tự-do chứ sao!

Hàn ai cũng đã có một lần qua cái thời kỳ đi hỏi vợ? Nếu người nào chưa qua, rồi cũng phải qua cái thời kỳ lạ-lùng ấy, chỉ riêng ở đất nước ta mới có.

Anh yêu một người con gái, người ấy cũng yêu anh — anh hỏi làm vợ. Nhưng anh đừng lầm, chỉ có thể là xong ngay đầu: ở bên nước An-nam có văn-hóa chứ có phải ở nước mọi-rợ đâu mà dễ-dàng thế? Lấy vợ lấy chồng chứ có phải nhân-tinh nhân-ngãi gì mà nói đến người yêu với mến?

Anh biết điều thì anh phải theo lễ-nghi. Anh có quyền tự-do kết-hôn thật, nhưng anh chỉ có quyền tự-do kết-hôn trong vòng lễ-nghi, nghĩa là anh không có quyền gì cả.

Này nhớ: anh chỉ có quyền tự-do kết-hôn với một người con gái — môn, đẳng họ đối. Nhà anh có ba mẫu ruộng, một con trâu — hay ít nữa một con bò — cha anh là quan huyện tại gia thì ít ra cha người vợ hôn-nhân của anh cũng phải làm đến quan huân tại gia. Nếu anh làm được ba, bốn chục một tháng, thì anh có thể ngấp-nghe được có con con gái áo trắng, quần lĩnh, khăn nhung, nước da bánh mật, nhưng nếu lương anh chỉ có 15, 20 đồng thì anh đừng hòng mà uống-công. Lúc đó anh chỉ có phép coi mắt có nào yếm nhất phẩm hồng, khăn mỏ quạ nâu. Đối với các cô ấy thì anh tha-hỗ được phép tự-do kén chọn.

Nhưng quyền tự-do ấy lại còn hơi bị hạn-chế bởi quyền tự-do của mấy ông... thấy bói. Mà các ông này thì tự-do lắm. Có vài đồng tiền trinh, và quyền số tử-vi, hay cùng lắm có quyền Niên-Lịch thông-thư trong tay là các ông đủ quyền tự-do kén chọn hay từ chối họ vợ chồng người.

Ngoài những điều hạn-chế nhỏ ấy, anh có quyền tự-do kén vợ, nếu anh đã được cha mẹ, anh em, họ hàng người con gái anh định kén bằng lòng cho anh lấy.

Thỏa-thuận cả rồi, là anh có quyền đi trâu cau, đi sêu, đi tết (không biết còn đi đâu nữa), đi đồ lễ cưới... Anh không dùng những quyền ấy nghĩa là anh không đưa đủ lễ là anh không dùng quyền tự-do kết-hôn của anh.

Kể cũng hơi lâu một chút, nhưng anh đã có quyền tự-do đời. Nhất là nếu nhà gái hay nhà trai có tang, thời anh lại càng có quyền tự-do đời.

Lấy nhau về, vợ chồng anh có quyền tự-do để con đẻ nổi giới tông-đường, nhưng yếu nhau không phải là một cái quyền của vợ chồng anh, may ra thì miễn nhau mà không may ra thì vợ chồng anh có quyền tự-do khổ sở suốt đời vì nhau.

■ Hội-viên thành-phố Saigon.

Vụ bầu-cử hội-đồng thành-phố Saigon kết liễu. Các ông nghị đã bắt đầu làm việc.



— Anh thằng cháu nào thế ông?

— Ấy ả! — thấy tôi — lúc còn bé.

Ngờ đâu gần đây chính-phủ đệ đơn ra tòa án cai-trị Hanoi xin hủy-chức độc-lý Saigon của ông Casati, chức phó độc-lý của ông Pargorie, Bœuf và chân hội-đồng của hai ông nghị về phái lao-dộng: ông Tạo và ông Thạch.

Tòa án lần vừa rồi đã làm án theo lời xin của chính-phủ, lấy cơ-ràng các ông Casati, Pargorie, Bœuf làm việc nhà nước, và hai ông Tạo, Thạch đóng thuế một năm không tới 25 đồng bạc.

Nhưng các ông sẽ chống án sang Pháp. Mà về bên ấy, ít ra cũng hơn một năm mới xong...

■ Khóc nước.

Học trò Trung-Hoa một trường đại-học ở Thượng-Hải đương dự định mở một tiệc trà và cuộc khiêu-vũ để mua vui lúc sắp tốt-nghiệp ra, bỗng tiếp được một bức thư cảnh cáo cho họ hay rằng lúc này đang lúc nước nhà mắc nạn, đất mất người chết, (chính là lúc lo buồn, không nên bày trò chơi với nhau.

Nhưng đất mất, người chết mặc, hăng vui đã, mấy chú Tàu kia nghĩ như vậy, nên hôm mở tiệc vui-về linh-dinh lắm. Tiệc sắp tan, bỗng có tiếng nổ vang, các cô các cậu học sinh bỗng nước mắt nước mũi chảy ra đầm-dia, có nhiều người sùng,húp cả mắt.

Hỏi ra mới biết có người ném thư đạn chầy nước mắt để trừu bọn học-sinh. Thành-thủ bọn này muốn vui, cũng phải gượng mà chầy nước mắt khóc uớc trong giây phút, như những ngày quốc-si, dân Tàu phải đứng lặng yên trong năm phút.

Nước mắt của bọn học-sinh kia thật là quý thay! Nước Tàu có những trang anh-hùng ấy, còn sợ Nhật gì nữa!

TU-LY

Bàn ngang

Một hôm tôi được tiếp-truyện một ông sư. Ông nức-nở khen vua Lý-thành-Tôn là một vị minh chúa. Hỏi tại sao ông nói vì đức vua biết tôn trọng các hòa-thượng. Gần đây có một ông lại khen đức vua vì đức vua hay uống rượu, ngâm thơ. Sau hỏi ra mới biết rằng, ông ta là một nhà văn-sĩ ưa nghiêng bầu róc chồn.

Thân-phận người ta là thế: khó lòng không nghĩ đến mình được. Các cụ đồ nho, qua tuồng phóng-dàng, thường than-thở với nhau rằng phong-hóa đến đời bại. Hai ba mươi năm về trước, lúc các cụ còn trẻ-trung, mới thực là lúc mỹ-tục thuần-phong.

Mấy cô ở giang-hồ về già, hết duyên, nghiêng đầu phần mồi mà đời mà đeo tiếc rằng lãng chơi đời nay không bằng thừa trước: xưa họ chiều-chuông chỉ nào bao nhiêu, bây giờ họ lại số-sang bấy nhiêu.

Người mình yêu con gái da ngà, mồi son má phấn, chủ-trách được mọi họ cho da dầy, mắt trắng đã da đen bồ hóng là đẹp. Cũng chủ-trách được những bà quan cho thân-thành cũng nhận lễ dất như các quan trên trần. tình họ thể nào họ cho thân-thành cũng như thế. Vì phóng lữ bỏ biết thờ-phụng quí-thần, chắc hẳn quí-thần của họ có hai sừng và tai dài như họ.

Nhờ như mảnh bụi trong trời đất bao-la, lại cho mình là trung-lâm diêm của vũ-tru, sao họ lại khiêm-tôn đến thế, khiêm-tôn chẳng khác gì ông Nguyễn-công-Tiểu.

CHỨT NỬA THÌ...!

Xuống tàu, tôi bỗng thấy tâm-thần mỏi-mệt. Ra khỏi nhà ga, tôi vội bước lên chiếc xe bánh sắt của đường rừng. Con ngựa người khom lưng, vưỡn cổ, cõ kéo lên khỏi cái dốc toàn đất đỏ.

Hồng Vân-Dinh, người bạn tôi, ở trước mặt đi lại. Tôi vội xuống xe. Rồi hai người cùng đi bộ về nhà.

Hai đường chúng tôi chẳng hề nói câu gì nữa. Tôi mãi nhìn mấy giếng cây xanh lưa thưa dưới bóng chiều, từ lầy lăm khoan-khoan vì được xa nơi thành-thị. Vân-Dinh đang tư-tự điều chỉ không rõ, nên mặt chàng cúi gằm xuống đất.

Biết tính chàng xưa nay ít nói, nên tôi không muốn hỏi điều chi.

Gọi vừa tôi thì chàng tới tôi nhà. Vợ Vân-Dinh ra mời chào, cách đối-đãi vẫn tử-tế như mấy bữa trước.

Nửa giờ sau, chúng tôi ngồi ăn cơm dưới ánh sáng chói lọi của ngọn đèn măng-rồng, nói chuyện rất vui-vẻ. Tay vậy, hai vợ chồng Vân-Dinh hình như trong lòng có sự gì bí mật để lộ ra nét mặt, khiến tôi phải để ý tới. Cách cử chỉ của cái tiểu gia-đình ấy không có vẻ mãn-mã như trước, song đối với tôi — vẫn thân mật như thường.

Rồi khi đã vào buồng ngủ, Vân-Dinh theo tôi vào, sẽ nói thêm:

«Chắc anh chàng lấy làm lạ cho chúng tôi. Đối với anh, tôi cũng coi như người nhà — vậy xin nói rõ để anh biết: tôi và nhà tôi sắp xin ly-di...»

Tôi ngạc nhiên:

«Ồ! có lẽ nào! điều chi mà sinh ra câu truyện lạ ấy!»

Vân-Dinh, nét mặt vẫn điềm đạm:

«Cũng chẳng có điều chi. Nhưng cảnh ngộ và thời gian, — phải, anh đã rõ, — làm cho chúng tôi có cái ý kiến ấy.»

— Thế bác gái có bằng lòng không?

— Chúng tôi đồng ý.

Đêm hôm ấy, tôi ngủ không yên giấc. Cái việc sắp làm chia rẽ cảnh gia-đình của đôi bạn trẻ nó chẳng làm cho tôi được yên lòng.

Mở sáng hôm sau, Vân-Dinh đã gọi tôi dậy để sửa soạn đi săn hươu. Tôi bất đắc-đĩ phải nhân lời: mình chẳng phải là tay thiện xạ! Và lại súng vác vai mà chạy nhảy qua đồng, qua núi để đuổi con thú là một sự rất mệt. Tôi muốn cho con vật được sống hơn là thấy nó quần-quai trên rừng máu đào, sau phát súng nổ của người đi săn.

Chẳng mấy chốc, tôi đã quên, nên cũng đi theo, mang thêm các thức ăn và đồ giải khát.

Tôi quay lại nhìn: lúc này vàng cỏ một vẻ đẹp long-lẫy, khác hẳn với con gái tỉnh thành. Hai chân đi giày trắng để cao su, thoăn-thoắt trên con đường đá sỏi.

Rồi chúng tôi theo hàng một mà trèo qua sườn núi, đi qua một cánh đồng bỏ không. Một giờ sau, khi tới khu rừng rậm, đất toàn là đá vụn nát ra. Bồn bề im lặng, ngoài giọt nước suối róc-rách rơi trên tảng đá.

— Một tiếng chim hót phía xa như họa nhíp với trái tim đang đập mạnh. Chúng tôi rón rén đi từ-từ.

Bỗng Vân-Dinh dừng chân lại, chỉ tay xuống đất rồi sẽ nói:

«Mày quá, vết chân hươu đây rồi!»

Chàng lập dạn, sẵn sẵn vào súng đi trước.

Một sự không ngờ đã làm cho tôi được trông thấy một cảnh tượng lạ mắt trong trí nhớ, không sót một mảy may.

Trước mặt, độ hơn một trăm thước, một con hươu — đôi sừng rất dài — đang uống nước ở bờ suối, quay lưng về phía chúng tôi. Tuy có người gần đấy mà nó không biết.

Vân-Dinh đứng ngắm, tay mò vào cò. Một phát súng nổ. Bỗng một con hươu khác — chúng tôi không nhìn thấy từ trước — đột nhiên nhảy sỏ ở bụi cây cạnh đấy ra, rồi đâm thẳng vào phía đàn nai. Hình như đàn nai trúng phải vai, nhưng cả hai con cũng chạy trốn nhanh như tên bắn.

Vân-Dinh thấy mất thì tức lắm, mắt tròn lên rồi rục rục chúng tôi cùng đi đuổi chộp lấy được. Tôi quay lại bởi:

«Bác gái liệu có theo được không?»

Vợ Vân-Dinh từ này đến giờ vẫn đứng vững, mắt nhắm nhắm nhìn phía hươu chạy, sẽ mỉm cười gât đầu.

«— Nào, ta đi thôi!»

Chúng tôi lại phải rầy gai, phá bụi mà lấy đường: đuổi thỏ.

Nửa giờ sau, vừa ra khỏi giêng cây xanh, tôi mới gọi đất nhỏ, chúng tôi bỗng dừng cả chân lại!

Dưới chân gò, con hươu mà chúng tôi tấy đang uống nước ở bờ suối, liềm chỗ bị thương cho con đã bị nhều phát đạn tin phải vai.

Mấy vết máu chảy dài trên lưng làm hoen đỏ cả mùi vàng nhạt của bộ lông bóng mượt. Con bị thương đáng là con cái, ngược mắt long lanh nhìn con đực.

Tôi quay lại bởi:

«Thế nào, anh Vân? Liệu đi chứ!»

Vân-Dinh nhìn hai con hươu không chớp, miệng giả lời:

«Anh chẳng trông thấy ư! Phải, thì ra đây là hai vợ chồng.»

Vợ Vân-Dinh cat giọng run run:

«Đầu, cho tôi xem.»

Vân rút cần, hai con vật cũng vâng mình, rồi bỗng nằm yên mà nhìn chúng tôi không chớp. Một phút, con đực đứng thẳng bốn chân dậy, nhưng con cái vì vết thương đau quá, nên không đứng lên được. Hai chân trước vừa nhấc lên lại khuỵu ngay xuống. Con đực liền cúi đầu, dường hai chiếc sừng ra phía trước để đỡ-phòng.

Cả đôi tôi, có lẽ không có sự gì làm cho tôi cảm-dòng bằng một cái cảnh-tượng con hươu cái đang ngẩng-ngồi, nằm dưới chân con đực, muốn tìm cách mà bảo hộ cho nhau.

Rồi hai ăn con đực đã ngoảnh lại định chạy trốn mà không muốn rời bỏ con cái. Sau cùng hình như cái nguy-nạn đã gặp quá, nó đành phải từ-từ lùi bước, mắt vẫn nhìn chúng tôi không chớp-chớp, chỉ sợ phát súng nổ. Con cái bỗng đứng chồm ngay dậy, rồi cầm đầu mà chạy biến vào rừng.

Một lúc sau không còn thấy bóng hai con đâu nữa.

Chúng tôi quay về. Giọng đường không ai nói nữa câu. Tất biến trạng vừa xảy ra trước mắt như có cái sức ma-hiệt làm cho chúng tôi ý thức hết đi hết đấy! thế là xong.

Tôi lại một lần ngạc-nhiên:

«Sao vậy anh? Không ly-di nữa chứ?»

Mất rầu rầu, Vân-Dinh cat giọng hỏi run:

«Đấy, anh xem, ở giữa đám cỏ dại cũng có nhiều cái hại, nhưng cũng có cái lợi. Vì nhiều khi ta tự lấy làm hổ thẹn mà sinh ra làm người!»

VU-DINH-THAO



Gửi mấy lời hỏi thăm cô Cả Mốc.

Có làm sao bỗng chốc bật tâm hờ?

Ba tháng nay, coi tựa mấy năm giờ,

Lá thăm chẳng thấy chời *Giọng nước ngược.*

Khúc lão-mai, quả chùa Hương xuân trước,

Ta nhớ mình thường pha nước uống-chơi.

Dần dề, nay đã hết veo rồi.

Còn biết lấy chi người lòng tưởng-nhớ.

Muốn gặp-gỡ biết làm sao gặp-gỡ?

Muốn đi tìm, nào biết ở đâu tìm?

Biết dò đâu tâm cá bóng chim?

Tình nhân thế, cớ-kim cũng lạ!

Thay ngòi bút, thảo tình thư một lá.

Trách ai rằng: lòng sao quá thờ ơ!

Bấy lâu nay vắng vẻ tin thơ.

Khiến ta lưỡng lự vẫn... vẫn.

Ngồi ngắm-nghe một mảnh lân thần

Hay là mình lại giận chi ta?

Hay gồm sự-từ tình Hà...?

TÚ-MỒ

Bài văn cháu thuộc phiên

Tôi cháu bà Chúa Á-Phiên.

Quê Bà bên Ấn-độ, về miền Á-châu.

Đệ tài Bà khắp mặt hoàn-cầu.

Nhưng đại đa số là ở nước Tàu với nước Nam.

Bà lên cõi Trần-trừng-trị nhân-gian.

Diêm-vương phong sắc đệ tam hung: *chân.*

Bà bắt đồng khắp mặt quan dân,

Khách quần-thoa Bà cũng tuyên sung *quần lạng Nghiễn.*

Bà ngự khắp mọi nơi thành-thị *lâm-tuyền,*

Con-công lập tinh cần chuyện phụng-thờ.

Chôn phong-lưu, nệm gấm, rủ là.

Tàu lục-lãng, xe cam-lộ, tiếm bạc, hộp *ngà sênh-sang.*

Nơi cổ cùng, giường chống chiếu nan,

Xe hoi, lọ câu cũng phải đèn nhang *đêm ngày.*

Bà có phép thần-thông biến-hóa lạ *lùng thay*

Khiến người cười gió đi mây chập-chờn.

Cơ nghiệp kia dù ba vạn chín ngàn.

Bà cũng làm cho tan tác ra làn khói *sanh.*

Kia ruộng xâu, trâu nái, sênh-sênh.

Bà làm cho chui tuột trong lo sanh *như chơi...*

Kẻ tài trai, sức rộng, vai giải.

Bà làm cho rứt cổ, so vai, dị hình!

Cô gái thuyền-quyên nhan sắc hữu *tình.*

Bà làm cho môi thắm, mắt trắng, mặt *sanh, nanh vàng...*

Đại trượng-phu khí phách giọc *ngang.*

Bà làm cho đoán chỉ, nhứt gan anh-hào.

Bà hại người chẳng dụng gươm đao,

Cớ ra Bà lại buộc vào như không.

Uy-quyền Bà lừng lẫy phương Đông.

Thực đáng vì Thượng-Đẳng Tôi-hung *Nữ-Thần!*

Nay nhân tiết hạ, ngày tuần.

Sấm sanh lễ vật kính dâng vi thiếng.

Tấu lạy Châu Bà rất mực linh-thiêng.

Xin Châu Bà làm phước qui-miền *có hương...*

TÚ-MỒ



Các nhà đóng đồ hộp, như thuốc, sữa, dầu, sáp, sơn dầu, v. v. Muốn cho tinh sảo đúng như hàng Âu Mỹ, xin chú ý đến nhà máy Nam-Thái (Nam-Thái) Hanoi chuyên môn chế tạo các thứ hộp, nắp chai, đồ mọi kiểu tất tận bằng kim khí.

Jeunes amis

Par ce temps de crise,

Si vous voulez choisir un établissement scolaire,

Qui se soit distingué durant ses quatorze années d'existence, par un travail méthodique et assidu, toujours couronné de succès:

Qui vous distribue un enseignement profitable avec la collaboration des professeurs des plus compétents, licenciés, bacheliers ou diplômés de l'Université Indochinoise;

Qui, par suite de la compression de tous ses frais généraux, soit arrivé à vous accorder une réduction importante sur la rétribution scolaire.

Venez vous faire inscrire aux

Cours de Vacances à l'Ecole THANG-LONG

Cours de préparation au diplôme E. P. S. F. I. 4\$00

Cours de préparation aux divers examens et concours aux écoles primaires supérieures. 2.50

Cours Supérieur 2.00

Cours Moyen 1.50

Cours Élémentaire 1.20

Cours Préparatoire et Infantile. 1.00

<https://tieulun.hopto.org>

Ouverture 26 Juin 1933

TU' CAO...

Thiếu-nữ Hoa-kỳ.

Ở nước Mỹ, nhiều cô con gái làng mạn lăm.
Có đến hơn hai mươi vạn cô bé nhà đi chơi phiếm các nơi, đua nhau phóng-túng và ăn tiêu xa-xỉ. Nghe đâu chính-phủ Mỹ đã ký nghị-định bắt các cô vào một tức-xả lớn, cưỡng bách các cô phải làm việc.

Hàng gái làng-mạn ở bên ta cũng nhiều như ở bên Mỹ. Có người lại bảo các bà tham, bà phàn thường cũng vô nghệ-nghiệp cả.

Những người ấy có mặt mà không biết trông. Các bà có nhiều công việc lăm chừ! Bởi được cái môi cho đỏ, đánh cho má được trắng, vụn cái áo cho xinh cũng là một việc nặng-nhọc có khi đến nửa ngày mà chưa xong. Đây là không kể những công-việc nặng-nề khác, như đánh bạc, đi chơi mát, nói truyện gẫu.

Ông T. B. H. với cô N. T. G.

Ông T. B. H. một sinh-viên trường luật, nhân lúc hững lăm thơ tây lồi son-nề tặng thầy giáo và bạn gái dăm.

Cô xướng phải có họa. Cô N. T. G. cũng nhân lúc hững, bắt-chước ông T. B. H. lăm son-nề tặng vũ-già nhà cô gửi dăng Phong-Hóa.

Xem bài son-nề của cô, ông T. B. H. đã không nhận cô làm đồ-dệ trong làng thi ca (ông khờ tình quá, ông T. B. H. a) lại còn viết bức thư ngỏ cho cô

N. T. G. trong báo Đông-dương tiến-bộ, bảo cô phi-báng ông, bảo cô lăm mắt cả danh-dự của phụ-nữ, ví cô như con rắn-độc nấp ở dưới cây hồng-hoa mát và thơm.

Ông T. B. H. bảo ông là người thành-tâm thực-thà kính cần thờ-phụng phụ-nữ. Vàng thì thành-tâm kính-cần thờ-phụng phụ-nữ Ông T. B. H. lại bảo ông lễ-phép Vàng thì ông lễ-phép. Nhưng có lễ đối với cô N. T. G. ông lễ-phép nhất.

Nhưng ông là một «trạng con trai khờ-sở» hay cô N. T. G. là cô con gái rắn-độc, cái đó còn phải nhờ ông Nguyễn-công-Tiểu khảo-cứu hộ. Bấy giờ chỉ biết rằng ông dùng nhiều chữ to-tát quá: như chữ hủy-báng, hay phi-báng, hay sàm-báng (diffamation). Cô N. T. G. có đọc đến chữ ấy cũng phải đỏ-mô-hôi hột, mở đạo-luật ngày 29 tháng 7 năm 1881, xem điều thứ 29, rồi ngửa mặt lên trời mà than rằng:

— Ông T. B. H.! Ông ở trường luật thật đấy ư? Than ôi! ông có học luật thật đấy ư?

Rũa ở Thuận-an.

Mới đây ở bãi bể Thuận-an gần Huế, có một con rũa trôi rạt vào bãi cát. Bọn đánh cá trông thấy xúm lại xem: quả là một con rũa lạ.

Đầu con rũa này lớn mà thắm, chân đen có đốm vàng, trên mai có 7 vằn rất đẹp, mai dài tới hai thước tây.

Có sửa và thêm vào nhiều đoạn.

In rất đẹp.

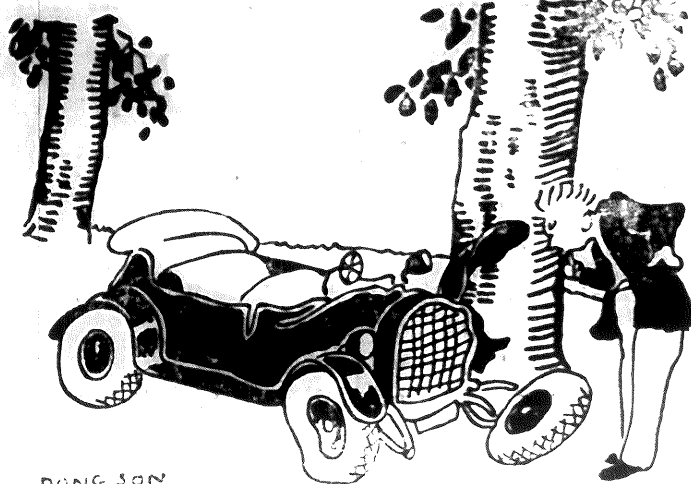
Xuất bản một số có hạn.

Ai muốn mua xin gửi thư trước. Khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân.

ĐỘC GIẢ BÁO
PHONG HÓA

ai ai cũng nên có trong tủ sách một cuốn:

**HỒN BU'ỐM
MÔ' TIÊN**



DONG SON

— Cái anh bán xe lão thật! Thế mà giám cam đoan với mình rằng «cái xe này ông đi mười năm không việc gì!»

...DEN THAP

Bọn đánh cá lấy giắc-mác dăm con rũa ấy. Một người thương tình dấy nó xuống bể cho nó bơi đi.

Hoài của, giá cho ông N. C. Tiểu biết tin thì có phải ở dưới bể từ nay giờ đi mất một con rũa, mà ở Thủy-tiên-trang từ nay giờ đi thêm lên một con rũa không?

Có lẽ lúc dấy con rũa xuống bể, người kia nói thắm vào tai nó rằng:

— Bơi mau đi, kéo ông Tiểu ông đến ông đem về Hanoi thì lại phải đốt đầu, đốt đuôi.

Có người bảo vì thế mà nó bơi mau lăm, trong giây phút đã không thấy đầu nữa.

Thật là từ đó có ông N. C. Tiểu, mới phát ra một cái dịch rũa lạ.

TỬ LY

Hai hào chí.

Người Nhật-bản họ không như ta.

Một đêm kia ở kinh-thành Paris, một người Nhật bị một bọn thợ thuyền đón đánh trong một cái ngõ hẻm tối-tăm... Chợt có hai người Nhật lăm thợ, cũng vừa đi qua đấy, thấy người đồng-loại trong bước nguy, họ chẳng quán bên dịch nhiều người, liều chết xông vào đánh gỡ cho người kia, rút cục ba người cũng bị thương đau....

Những thủ đoạn nghĩa-hiệp như thế của người Nhật nhiều lăm, không kể xiết, và cái can-đảm của người Nhật

đã bắt cả thế giới kinh phục....

Người Nhật nào cũng vậy đều coi là phạm một lỗi nhớ-nhuộc nếu khi trông thấy một người yếu bị kẻ mạnh đánh mà không vào can thiệp....

Cách đây ít lâu, ở hải cảng Nagasaki bên Nhật, một người cu-ly xe chạy vào thưa với quan coi cảng rằng có một người ngoại-quốc đã đi xe của hắn đến bến tàu, vì vội lên tàu sắp cất neo mà quên không trả hắn hai hào....

Sự bất-bình, tuy nhỏ mọn, nhưng không muốn cho ai được phép khinh thị người Nhật-bản, viên quan coi cảng liền hạ lệnh cho một chiếc chiếu-hạm lập tức phải đuổi theo cho kịp chiếc tàu kia, để bắt người đi xe kia phải trả lại số tiền....

Trên bể mệnh-mạng, những hành-khách ở trên chiếc tàu đều lấy làm lạ thấy dăng xa một chiếc chiếu-hạm, pháp-phời cỡ «mặt giờ» rẽ sóng tiến đến rất mau....

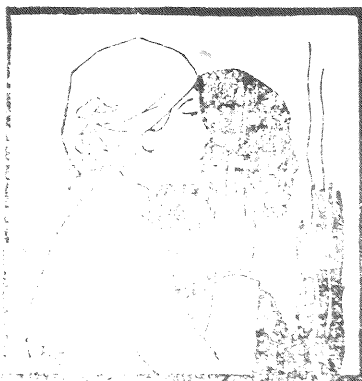
Mọi người đã hồi-hợp tưởng có một sự gì quan trọng đáng lo.

Rồi họ thấy một viên quan thủy-binh Nhật đi xuống đến giáp chiếc tàu, leo lên tìm quan chứa tàu còn đang ngạc-nắc, chào một cách rất lễ-phép rồi cung kính nói rằng:

— Thưa ngài, trên tàu này có một người hành-khách, lúc đi xe ra bến, đã quên không trả tiền người xe một số tiền là hai hào....

VIỆT-SINH

HỒN BU'ỐM
MÔ' TIÊN
SÁCH IN
TRANG SÁCH



Một nhà chuyên nghệ
Tơ lụa bản-Sứ và
thay đổi các mẫu
áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các mẫu áo xam
ra nhạt hay lại ra màu mỡ
gà dễ dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và
phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ nhiều, lụa
khô rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon,
lương thắm các hạng, nước
thắm không phai.

Có một thứ lụa chơn và một
thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cửu hời tại số 50 Hàng Cót
nhà LE-QUANG-LONG,
không ngại nhầm phải
hàng xấu hay giá đắt.

Một quyền sách có ích

ÂU-HỌC PHÁP-TỰ TÂN-THƯ

Có trua sẵn nghĩa và cách đọc chữ tây bằng quốc-ngữ. Sách dạy nói tiếng tây.
Dạy văn tây, dạy cách đọc chữ tây cho đúng. Thuộc văn quốc-ngữ rồi dùng quyền sách
này học một mình cũng đọc được chữ tây. Có 26 hình vẽ, in chữ nhỏ cho học-trò dễ đọc.

Của M. ĐẶNG-ĐÌNH-HƯỚNG

Giáo-viên trường Yên-Phu, Hanoi, soạn

Lisez :

L'Ami de la jeunesse studieuse

Bulletin pédagogique publié par une réunion de professeurs
Abonnement : un an 1\$80.

DIRECTION : 12, Avenue Beauchamp — Hanoi.

N. B. — Un numéro de T.A. J. S. est offert gratuitement sur demande. Ecrire à
M. Bui-cam-Chuong — Directeur.

Tam-hùng chế-độ

(Le Trimmwirat)

Ba thứ hàng của hiền Văn-hóa phát-bán, thứ
nào cũng có giá trị đặc-biệt, nên có thể gọi là
tam-hùng.

Đầu Linh-biến đặc, có 5 hàng, từ 5 xu đến
0\$80.

Đầu Linh-biến nước, chỉ ra một hàng 0 15
mỗi ly.

Brillantine Văn-hóa (trong sách, chất dẻo
mà mịn, vuốt tóc rất trơn và dăm mà không
nhớp, dùng trong 48 giờ mà tóc vẫn không xơ.

Giá bán. ...0\$30 mỗi ly

Làm đại-lý và mua buôn, hoa-hồng rất
hầu.

Tổng-dại-lý :

Tại Nam-định, Thái-bình Ninh-binh :

Thành-Chương, 4 phố hàng Sắt Nam-định.

Tại Hanoi, Haiphong và các hạt ở Bắc-kỳ :

M. Trương-trọng-Bình, Office, Indochinois

du Travail, 81, phố hàng Lọng, Hanoi.

Tổng-phát-hành

VĂN-HÓA

(M= TRẦN-THỊ-NHƯ-MÂN)

7, Rue Giac Long, Hanoi

<https://tieuhan.hopto.org>

Truyện-ngắn

THÁNG NGÀY QUA

Của BẢO-SƠN

Đầu hiên, về phía trông ra vườn, một cái vườn trồng toàn roi. Minh và Giao cầm-cui ngồi học.

Bấy giờ đã quá trưa. Trời trong biếc, trên giàn thiên-lý, mấy trâm hoa sẽ đua trước gió, một vài tiếng gà gáy xa-xa.

Giao đang học, tự nhiên thấy có cái cảm-giác rất lạ, chẳng không ngừng đầu lên mà biết chắc có người đứng nhìn chàng. Giao gấp sách lại, quay mặt ra phía vườn thì thấy vợ bạn đương dầm-dầm nhìn mình:

— Hừ via! chị Minh! Tôi thoáng thấy bóng trắng-trắng tôi lại ngỡ là ma.

Người vợ trẻ của Minh hơi có ý ngượng vì thấy Giao bắt gặp mình nhìn trộm, mỉm cười nói chữa.

— Hai anh em học chăm quá, người ta đến gần mà không biết.

Lúc bấy giờ nàng đứng dựa vào dầm cái ghế dài, như có vẻ mỗi-một, cặp môi hơi hé, hai gò má phơn-phớt đỏ và đôi con mắt trong-trẻo, sáng-sủa như ánh nắng rực-rỡ mùa hè. Nàng có cái vẻ đẹp lộng-lẫy qua, khiến Giao không dám nhìn lâu, nhất là không dám nhìn hai con mắt của nàng, hai con mắt huyền bí như có cái mãnh-lực vô hình làm cho Giao rợn-rợn, nao-nức cả trông lòng.

Nàng đưa ra mấy cành hoa nhài và bảo chồng:

— Này cậu, cây nhài hôm nọ tôi mua ở chợ về, có hoa rồi đấy, cậu lấy cái cốc cho nước vào để cắm hoa.

Minh, mắt vẫn đề vào sách, nói:

— Tôi rất ghét cái thứ hoa nhài. Ngửi nó dầm ra rức đầu.

Nhưng Giao thì không nghĩ thế. Chẳng hiểu vì có gì người vợ Minh đem hoa đến, chàng cảm động. Từ hôm nói chuyện với Minh rằng ở trên đời chàng không thích hoa gì bằng hoa nhài, thì chàng thấy vợ Minh mua ngay cây nhài về trồng trong vườn, trời sỏi sần-sóc đến luôn-luôn. Hôm nay cây nhài nở mấy bông hoa đầu, vợ Minh ngắt hoa có cái ý nghĩa gì, Giao đã hiểu và cảm động vô ngần. Chàng muốn ngừng lên nhìn vợ Minh để tỏ ý cảm ơn mà chàng không dám.

Đã hơn một tháng nay, Giao có sức trông lại với cái sức mạnh của ái-tình nó như ngọn sóng muốn lời cuốn chàng đi. Chàng mới có mười bảy tuổi, cái tuổi còn non nớt lại gặp ngay một mối tình mãnh-liệt mà eo-le.

Tuy Minh hơn Giao những bảy tuổi mà hai người cùng học một lớp ở trường Trung-học. Giao trọ ở nhà một người quen trong làng... nhưng vì bên nhà Minh có vườn mát-mẻ nên thường hay sang cùng ngồi học với Minh, nhân tiện chỉ bảo giúp Minh, vì Minh học lực rất kém. Thế rồi, ngày một ngày hai, khi đi lại, lúc ra vào, Giao cảm vì cái sắc đẹp rực-rỡ của vợ Minh, mà xem chừng vợ Minh cũng cảm vì cái tình ngây-thơ của một cậu học-trò còn trẻ tuổi đối với mình.

Nhưng hai người cùng sợ, cùng rụt-rè, tuy không dám tìm cách đề gần nhau, nhưng cũng không nỡ xa nhau, cứ để mặc cho cái mùi hương nguy-

hiềm của ái-tình nó mê đắm cả hai người.

Giao biết, biết là có một ngày kia chàng sẽ phạm vào tội-lỗi đối với bạn, chàng biết là sẽ làm một việc rất xấu, nên chàng hết sức trông lại. Có khi chàng cố giữ mình hai, ba ngày không sang nhà bạn, nhưng cái vẻ đẹp kia, đôi má hồng, hai con mắt sáng kia như có sức mạnh bất chàng không thể nào quên được. Giao lại sang, tự an-ủi mình: ngầm một người đẹp đã tội-lỗi gì đâu mà ngại.

Cứ mỗi lần Giao sang ngồi học với Minh thì người vợ hay lán-la đến chỗ hai người nói chuyện vớ-vẩn. Có một lần Giao sang học bên nhà bạn, thấy cửa đóng, gõ thì người vợ ra mở. Nàng thấy Giao thì làm ra bộ ngạc-nhiên:

— À anh Giao! Tôi lại tưởng có người đến hỏi nợ, đã lo!



Rồi nàng cười, cười tit tit, đôi má lại càng đỏ, hai con mắt lại càng trong, khiến cho Giao cuống-quýt, không biết nói làm sao. Nàng vừa cái then cửa vừa nói:

— Hôm nay, anh Minh đi vắng!

Rồi nàng nhìn Giao như dò ý-tư.

Giao vội nói:

— Thế thì tôi về thôi, mai sang.

— Về nhà bữa chết, anh cứ vào mà ngồi học...

Rồi nàng vờ nhìn lên cây, vờ tay nói một cách ngây thơ như đứa trẻ vui mừng:

— Rồi chín rồi, để tôi lấy sào chọc mấy quả anh ăn. Ngọt, ròn, mát như đường phèn vậy.

Nàng vừa nói vừa chép miệng, rồi làm bộ như nuốt nước bọt thêm, nhìn Giao cười.

Giao nhìn lên cây roi thấy trong đám lá xanh mấy trâm quả nặng trĩu, sắc da mát và hồng, như muốn trêu rục người ta hái xuống mà ăn ngấu ăn nghiền, lại nhìn đến người đàn bà đôi má hồng tự nhiên trong trí chàng nảy ra một sự so-sánh, so-sánh trâm quả ngon với người con gái đẹp. Trong lúc say đắm về cách cử chỉ của nàng, Giao không nghĩ gì cả, nhưng Giao sợ, sợ không thoát khỏi! chàng biết chàng như con cá

riếc con đã mắc vào lưới, không tài nào ra thoát, nhưng cũng rầy rủa trước khi chịu khuất phục.

Giao cầm đầu đi thẳng vào trong nhà, ngồi giờ sách ra xem, nhưng không tài nào đọc được một chữ.

Một lát vợ Minh đi vào, tay cầm một trâm roi, tóc sỏa cả xuống má, nhìn Giao hờn-hờ.

Giao đứng ngay đây, thì nàng cũng vừa bước lại gần sát bên cạnh, bốn mắt gặp nhau. Giao nhìn nàng thấy nàng đôi khác hẳn mọi khi: cặp môi nàng mấp-máy, dưới tấm áo mỏng, ngực nàng phập phồng, hai con mắt nhìn dầm-dầm vào chàng có vẻ lẳng-lơ, nồng-nàn như đắm tình.

Một lát, nàng sẽ nói: mời anh xoi roi...

Lúc bấy giờ Giao như người mất hồn, mặt nóng bừng, không nghĩ gì nữa, như bị hai con mắt đẹp huyền bí của nàng làm tê-mê... Giao khê đề

chàng không nghĩ tới. Chàng ném quả roi xong, quay lại thì thấy vợ bạn đương nhắc bức màn, bước vào vào nhà trong như người đi trốn. Giao thở dài, cặp sách về nhà trọ, mà từ đây, chàng không tới nhà bạn nữa.

Bấy năm sau, trong bảy năm do vì việc nhà, Giao phải cách biệt hẳn Hanoi, phố-lưu, nay đây mai đó, trên đường đời, chàng đã gặp biết bao nhiêu là mỹ-nữ, nhưng chàng không sao quên được người xưa.

Bảy năm sau, nhậu dịp về Hanoi, chàng thuê xe xuống làng... để thăm bạn mà chàng phải xa cách, mà nhất là thăm người mà bảy năm về trước có cái sắc đẹp đã làm rung động tâm-linh hồn ngày thơ của chàng.

Tình cờ lúc đó lại vừa đúng tháng sáu, đúng mùa roi chín.

Tuy đã lâu năm, nhưng chàng nhận ngay được ngõ vào nhà bạn, cái cổng gỗ bảy giờ đã cũ, mấy cây roi có to hơn, nhưng trong đám lá xanh mấy trâm quả nặng trĩu vẫn một sắc da mát và hồng như trước.

Chàng gõ cửa, thấy trong nhà có tiếng người đi ra. Cửa mở, một người đàn bà, tay bế đứa con, thấy Giao, buột miệng kêu:

— Anh Giao!

Nàng nhận ngay ra được cậu học trò, bạn học của chồng trước.

Nàng mừng quá, chỉ nói được thế thôi rồi đứng nhìn Giao từ đầu đến chân. Nhưng Giao trông nàng lấy làm lạ ngạc-nhiên, hơi ngỡ-ngờ, chàng lãnh đạm hỏi:

— Bác gái có nhà không, bác?

Nàng vừa cái then cửa vừa nói:

— Nhà tôi đi vắng.

Giao bước vào thấy cảnh sắc vẫn nguyên như cũ: vẫn giàn thiên-lý ở đầu nhà, dầm trâm hoa nở, vẫn cái án thư, hai cái kỷ ở đầu hiên, chỗ mà chàng vẫn ngồi học với Minh năm nọ.

Lúc ngồi nói chuyện, nồng nước với vợ Minh, Giao có ý ngắm kỹ nàng vì Giao không rút-rút như trước mà không dám nhìn lâu nữa — nhưng bây giờ còn đâu cái đẹp nồng-nàn, còn đâu đôi má hồng, hai con mắt trong-trẻo sáng-sủa như ánh nắng rực-rỡ mùa hè.

... Tháng, ngày qua... sắc đẹp tàn...

Nàng thần-thơ nói: Chồng thất! mới ngày nào, bấy giờ đã...

Nàng ngừng nhìn lên tường thấy bóng mình in trong cái gương to đề đây, cái bóng một người đàn bà bằng tuổi, không có gì là vẻ thanh-xuân, nàng tránh tường tới cái sắc đẹp lộng-lẫy khi xưa nay đã mất. Nàng nhìn Giao, Giao nhìn nàng, hai người cùng một ý nghĩ như nhau.

Nàng buồn rầu, nhắc lại:

— Chồng thất!...

Rồi nàng có gương làm bộ vui tươi, bảo Giao:

— Bác đến may quà, vừa đúng mùa roi chín... để lấy mấy quả bác xoi.

Giao ăn roi nhìn nàng nói nửa đùa nửa thật:

— Roi, vẫn ngọt, vẫn mát như đường phèn... nhưng bây giờ không có sâu nữa.



Rồi hai người cùng mỉm cười, cái mỉm cười chưa chán, biết bao ý nghĩa như nhắc hai người ôn lại truyện cũ. Giao bùi-người nhớ lại cái mơ-mộng ngày trước, cái mơ-mộng yêu một cách thiết-tha và không chính đáng, một cái sắc đẹp mà bấy giờ chàng mới biết là ảo mộng, mong-mạnh, không có giá trị gì!

Truyện vẫn rơi một lúc, Giao đứng

đẩy xin từ cáo. Nàng cũng liền theo ra.

Lúc đi qua chỗ ngồi học ngày trước chàng thấy trên án thư một cái cốc trong có cắm cành nhài mà lúc vào chàng không để ý đến — mấy bông hoa nhài trắng như tuyết cái nụ cười âu-yếm nhắc lại trong trí Giao câu truyện tặng hoa ý nhị năm xưa. Mấy bông hoa có lẽ vô tình cảm động đã

làm cho Giao có cái ảo tưởng rằng trong bảy năm nay, lúc nào nàng cũng còn nhớ đến câu học — trò — câu học trò đã trôi về nàng vì cái sắc đẹp mà bây giờ không có nữa. Cái ảo tưởng làm cho Giao man-mác trong lòng.

Chàng lại khất khao đó là sự thật, và trước khi từ biệt, Giao nhìn thẳng vào mắt nàng như để tỏ lời cảm ơn

nàng trong bảy năm vẫn để bên lòng một chút tình thương yêu chàng, chút tình ấy kín đáo hơn cái sắc đẹp kia, nhưng lâu bền hơn.

Tháng, ngày qua... sắc đẹp tàn... nhưng cái hương thơm của tình thương yêu tuyệt-vọng, uân của chàng đối với Giao còn phảng-phất, không bao giờ tan.

BAO-SƠN

Thí vui cười

Của C. V. T. Hanoi

I. — Đoán số nhăm.

Bác Quyền đang ngồi xem bài. Thấy bài đoán: «... Số thầy là số đào hoa...» chưa nói rút lời, bác quyền đã đứng phắt dậy quát: «Số tôi cả rần tiếng (4) rõ ràng, mà không trông thấy lại đào hoa với đào-hoet gì!»

II. — Cách-tri.

Trong lớp đương giờ cách-tri. Thầy giáo hỏi một câu học trò: «Mô hôi là gì?»

Học trò đáp: «Thưa thầy, đó là nước tiểu tiện của các vị trượng trượng người ta, chảy ra ngoài bằng các lỗ chân lông mà thành mô hôi a!»

III. — Hết chối.

Thầy Tâm mới ở sở đi ra, về mặt hơi-hồ vì trong bím đầy giấy bạc. Đang đi bỗng có một người ăn mày lại hỏi rằng:

— Thưa thầy, thầy có mất bím không?

Thầy Tâm gạt mình sơ tui rồi lấy ví ra kiểm lại bác rồi nói:

— Không mất gì cả.

— Thế thầy cho con một xu con mua cơm.

Thầy là thầy Tâm ta hết chối, là không có xu.

IV. — Phái tin.

Hà — Đố mày đếm được sao ở trên giới đây?

Từ — Tất cả có 6 triệu 5 nghìn ông sao, nếu mày không tin thì mày cứ đếm lại xem.

Của A. P. Hanoi

Lời trẻ lên ba.

Mẹ — Con nhà mắt dầy, tao để mày ra như thế, để cái trứng đẻ luôn lên mà ăn còn hơn.

Con — Già a để ra cho tao lấy thì được an nguy khỏi phải lo.

Của V. V. L. Hanoi

Bé xác lắm đấy.

Bác Quyền gửi đi chợ vắng, Cậu con lấy sách ra học:

«Ồu» nghĩa là đầu.

«Ồu» là đầu.

«Ồu» đầu.

«Ồu» đầu.

Thầy Quyền ngồi cạnh đấy quát ngay lên rằng: «Thằng khốn kia! Bé xác lắm đấy! Mười hai, mười ba tuổi đầu rồi mà mẹ vừa đi vắng đã «u đầu» với lại «u đầu» mãi, có cảm ngay không?»

Của N. X. R. Đông-triền

I. — Thế mà không giận nhau.

Làng bên cạnh làng tôi họ có cái tục tin nhăm là trẻ con dặt lên rõ xâu thì dễ nói, nên một hôm tôi đi chơi qua đó thấy câu truyện như thế này mà họ không giận nhau, cho là lẽ tự-nhiên:

Một bà đi buôn bán ở xa mới về chơi gặp bạn, bạn hỏi thăm ngay rằng «Cái Thót nhà bà năm nay bằng nào rồi?»

VUI... CƯỜI...

Của V. C. H. Saigon

Làm gì?

Trong lớp học, thầy giáo ra đầu đề luận cho học trò:

«Nếu anh có một triệu đồng, anh sẽ làm gì?»

Các cậu chăm-chi ra lời nói, nói thiên nói tướng. Duy có Bốp cứ điềm nhiên ngồi chán hết giờ rồi bay thì nhìn mỗi chày. Bết giờ Bốp đặt lên bureau tờ giấy trắng.

Thầy giáo vỗ bàn hỏi:

«Học mấy hành thế này a! Người ta viết mỗi người đôi ba chương, còn anh sao lại không làm gì?»

— «Thưa thầy, nếu con có một triệu đồng con sẽ làm như vậy, nghĩa là con không cần phải làm bài nữa».

Của D. C. T. Hanoi

I. — Mắt tốt.

Ông H... đi khám đốc-lở.

— Ông già lắm, người hay lão-đáo, óc ông loạn, tinh-thần kém mà nhất là hai con mắt của ông lại càng kém lắm, tôi chắc ông nhìn không được xa và rõ lắm, mắt kém thế là chỉ tại ông uống nhiều rượu quá.

— Thưa không, ngài làm ơn xem kỹ lại cho, mắt tôi thực tốt lắm, chỉ có thể mà mỗi khi tôi uống rượu thì trông cái gì cũng thành hai cái.

II. — Cậu vựng tính.

Vợ chồng nhà kia ngồi tính số chi-thu.

Chồng — Tôi không hiểu vợ chi tiêu thế nào, mà nếu tôi đưa cả tháng tương mợ

Của N. V. T. Haiphong

Đạo-đức.

Sư cụ Như-Mãn gặp cậu bé bán chim, liền khuyên:

— Đừng nên bán chim vì thế cũng là sát sinh.

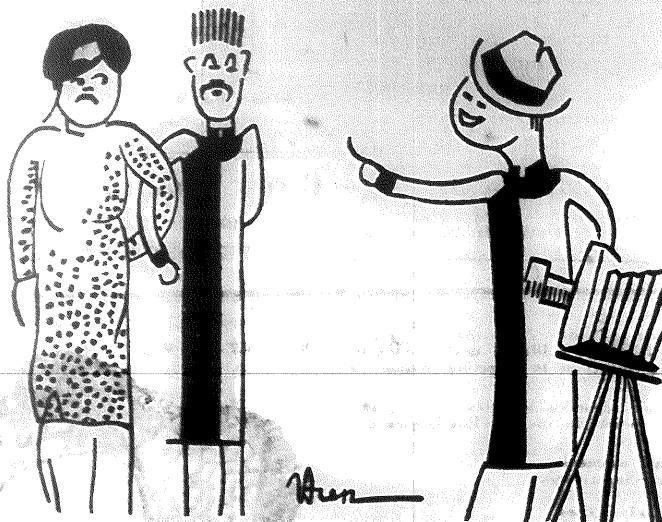
Nhưng «cáo!...», một con chim sẽ rụng mất ít lông bay mất. Chẳng hiểu vì dẫu-trí hay cố ý, sư cụ vỗ tay có ý tiếc:

— Hoài của!

Rồi cậu bé còn đang ngó-ngần không biết con sẽ bay đi đâu thì sư cụ đã vì «việc phúc» mà vỗ vai cậu bé:

— Kia! Nó ở cạnh soạn kia, bán đi!

Tranh dự thi số 45



— Ông chụp đẹp vào đây mà cốt nhất là lúc in xong phải chữa cho râu của tôi nó «vênh» lên nhé.

— Vậy ông cứ chụp một mình là tự khắc nó «vênh» lên.

tiền cũng kết, mà đưa đi đi mợ tiêu cũng được như thế?

Vợ — Thế thì cậu vựng tính lắm, mợ nhớ, nếu cậu đưa đủ thì tôi lại đem trả những nợ phải vay trong kỳ, cậu đưa đi đi chờ là đều chứ gì? Cậu vựng tính lắm.

Của N. V. H. Sontay

Lầu cá.

Giờ luận-lý, trò Nhạc không thuộc bài, đứng lên hỏi thầy giáo:

— Thưa thầy, kỷ sử bắt buộc, vật thí tư nhân, nghĩa là gì a?

Thầy giáo — Cậu ấy nghĩa là cái gì mình không muốn thì cho làm cho người.

Học trò — Thưa thầy, thế hôm nay con không thuộc bài, thầy có phạt con không a?

Thầy giáo — ? ? ?

Của V. C. H. Saigon

Cần-thận.

Ông Z... viết thư cho bạn hàng, sau viết thêm một câu như vậy: Nếu là mà thư tôi không lời tay ông, xin ông cho hay lập tức. Cảm ơn.

Của T. C. Haiphong

Học chữ nho.

Lớp học đư-áo quá. Thầy bảo một đứa:

— Thuận dạng lễ nhạc. Giáo hóa đại hành!

Nó nghe mang-máng, nhưng cứ học liều: Quần rộng để mặc, áo và lại lạnh.

Kết quả cuộc thi.

(Số 47, 48, 49, 50, 51)

Giải nhất — Các thứ sách đáng giá 3\$00 của hiệu Thụy-Kỷ về hai bài: Phát đi giấy tây và Đại-hương, của:

Ông Trần-trung-Phượng

27, Rue des Paniers — Hanoi

Giải nhì — Các thứ sách đáng giá 2\$00 về bài: Hay đợi một phút, của:

Bà Đoàn-Hồng-Sương

11, Rue Nouvelle — Hanoi

Thi tranh khôi hài.

Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 về 3 bức tranh số 42, 43 và 45 đáng trong số 47, của:

Hồng-Quang

Số 100, Phố Chợ Con — Haiphong

Bản-báo sẽ gửi phiếu lấy sách để các bạn gửi hay đem lại hiệu Thụy-Kỷ chọn sách.

Thí vui cười

Danh sách

O. O. D. V. H. Cathédrale Hanoi: 8 bài

— L. Q. Tân-nhân Hưng-yên: 3 bài

— D. C. T. Dupuis Hanoi: 5 bài, 3 tranh

— H. Đ. H. Police Campha Port: 1 bài

— TRAMAH Saigon: 4 bài — Nam-Tùng:

3 bài — Tân-Quang: 2 bài — P. T. Nước-

Hai Cao-bằng: 3 bài — N. V. T. Hàng-

Kênh Haiphong: 9 bài — N. X. R. Uông-

bí: 2 bài — N. Đ. T. Vases Hanoi: 2

tranh — Hồng-Vân: 6 bài — V. L. Hanoi:

2 bài — D. N. G. Chancelaume Hanoi: 2

tranh — A. Phu Balances Hanoi: 2 bài.

L'UNION INDOCHINOISE

JOURNAL HEBDOMADAIRE

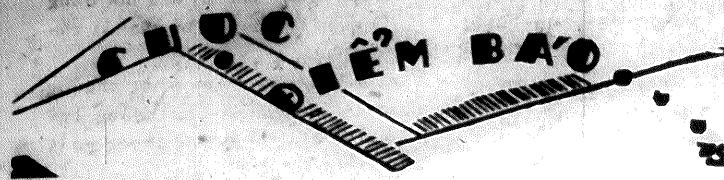
PARAITRA LE MERCREDI 3 JUILLET 1933

Ceux qui désirent recevoir ses numéros spécimens sont priés d'envoyer dès maintenant leurs noms et adresses à

M. VU-ĐÌNH-DY

43, Boulevard Henri d'Orléans — HANOI

<https://tietlun.hopto.org>



Bức thư ngỏ của ông T.B.H. gửi cho cô N.T.G. (Đồng-Dương tiến bộ số 12).

Ông T.B.H. hồn thơ lai láng tức thì làm bốn bài đoản thi bằng chữ Pháp để chúc tụng bốn người yêu quí.

Cô N.T.G. cũng lai láng hồn thơ, nhưng nhìn chung quanh mình chỉ thấy có vũ giả, nên cũng tức thì làm một bài «son-né» bằng tiếng Annam để chúc tụng.

Câu truyện chỉ có thế, mà ông T.B.H. phải giận dữ, phải lớn tiếng kêu trời, kêu đất đồ cho cô N.T.G. đã vu xam ông một cách hèn hạ (basse diffamation), đã xam báng dăng sau lưng một cậu con trai khổ sở (diffamer par derrière un pauvre garçon). Khốn nạn! tôi-nghịp!

Tôi chẳng bình gì có N.T.G., nhưng tôi đọc đi đọc lại ba, bốn lượt bài thơ của cô, vẫn không thấy có xam báng ông T.B.H. ở chỗ nào, vẫn không thấy một đoạn nào, một chữ nào đã động đến ông T.B.H. cùng là «đời tư, đời công, đời văn-chương, đời mỹ-thuật» của ông T.B.H. cả. Chả hiểu vì lẽ gì mà ông T.B.H. lại phát khùng, lại xử khiêm nhã với một cô trợ-bút của chúng tôi, và bảo cô làm mất danh-giá cả đoàn-thể phụ-nữ được!

Ông T.B.H. ơi! Muốn nói truyện với cô em nó thì cứ ôn-tồn, dịu-dàng mà nói, đừng sùì bộp mép ra như thế, kéo rồi đọc-giải lại không biết rằng trong hai người ai là «con rắn độc ở dưới gốc cây hồng», cô N.T.G. yêu-diệu họ hay ông T.B.H. cau có kia.

Có thực mới vực được đạo

Ai bảo làng báo ta không chia ra phe họ đảng kia là người ấy làm.

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
cớ gì

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trung-tiếp — Hanoi

ít lâu nay, ai là người có trí quan-sát chắc-chắn cũng trông thấy rõ-ràng hai phái:

Phái Trần-Đất và phái Phước-Cương.

Hai phái hát cái-lương trong làng báo?

Hắn chứ! hai phái to lắm. Một phái bênh gánh Trần-Đất thì có các báo Đồng-Pháp, Thực-Nghiệp, Đồng-Phương, và một phái đem hết tài lực tâm-hồn ra hộ vệ gánh bát Phước-Cương: đó là Ngô-Báo và nhà tài tử Cồn-Sinh.

Phái làm vầy cánh cho gánh Trần-Đất và có Phùng-Hà thì tha hồ mà ca tụng cái tiếng hát véo-von, cái giọng lẳng-lơ nhí-nhảnh, cái nhạc điệu Hồng-mao, Pháp-lan-tây, Y-pha-nho, Ý-dại-lì, v.v.

Phái trợ lực cho gánh Phước-Cương và có Năm-Phỉ thời chỉ tâng bốc cái rằng buồn tâm-lý của cô đào chứ không thêm đã động đến cái tiếng hát mà «người béo thì giọng tất cũng béo» (lý luận lắm!), Nhất là Cồn-Sinh không quên nhắc tới cuộc du lịch của cô Năm-Phỉ ở bên Pháp. Cuộc du lịch ấy rất có can hệ đến giọng hát của cô đào!

Chủ những tờ báo ấy có tài bênh vực quyền lợi như thế thì nay cô vận động mà ra làm nghị-viên.

Khá đấy! Vì ta đã thấy ở viện có ông bênh vực dân có ruộng: ấy là ông nghị có ruộng, — có ông bênh vực quyền lợi dân có thuyền vận tải: ấy là ông nghị có thuyền vận tải...

Vậy thì nếu các ông chủ báo bênh vực quyền lợi hai gánh hát kia: ấy là họ có gì? có quyền lợi gì?

Nhưng mà cũng chả nên trách bọn họ:

— Có thực mới vực được đạo.
Không thực thì đạo điếc gì!

NHỊ-LINH

Ấy ai người yêu dân, muốn cho chóng biết và mau giỏi, nên kíp mua quyền

TÂN-ĐIỀU-CẨM

của M. HỒ-KIM-CHI soạn,
và nhà in Tân-Dân xuất bản

NGHỊ LÃN THẦN

CỦA
NHẤT-LINH

Kỳ trước tôi đã tìm ra những lẽ để tỏ ra một cách rõ rệt rằng ta bình đẳng, nay tôi lại cố tìm ra những lẽ để tỏ ra rằng mình tự-do nữa.

Kể ra cũng chẳng cần phải tìm nữa, vì những lẽ đó nó hiển-nhiên rồi.

Nhiều thí-dụ lắm, có khi lại nhiều quá.

Ông Hi-Đình tự-do cười một mình, có ai cấm đâu, mà những người đọc vẫn cũng được tự-do không cười, ai bắt!

Ông Phạm-vân-Bình vẫn tự-do viết báo để tặng lời khen ông Phạm-vân-Bình.

Ông Từ-bộ-Hứa vẫn tự-do viết thơ tày và cô N. T. G. tự-do viết thơ tặng vũ giả của cô.

Khi nào tôi đói, tôi tự-do ăn cơm, tôi khát, tôi tự-do uống nước, trong túi không tiền, thấy hàng cao-lâu tôi được phép tự-do đứng ngoài.

người ở trong có tiền cứ việc tự-do ăn ở trong.

Ông có ô-tô, ông tự-do đi ô-tô, ông muốn đi chơi ông tự-do đi chơi, ông muốn không làm gì cả, cái đó tùy ý ông tự-do.

Anh nghèo anh không có tiền, phải đi kéo xe, ai gọi anh, anh tự-do không kéo cũng

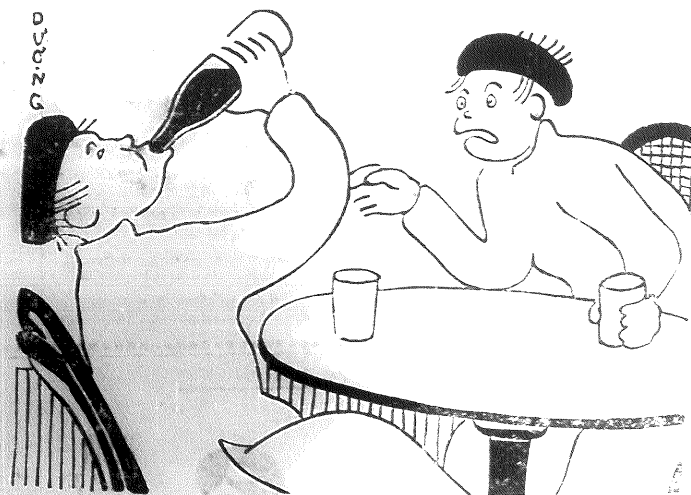
được, không có tiền, anh được tự-do nhậu đôi.

Ông Bương-Nhân bàn về triết-lý ăn có nói: tôi ăn, anh ăn, nó ăn, bây giờ ông cũng tự-do nói: tôi tự-do, anh tự-do, nó tự-do.

Nói tóm lại ai-ai cũng tự-do. Tôi cứ tưởng tôi không tự-do, ngộ đâu hôm nó ăn giờ bữa cơm, ông bạn tôi vào thấy tôi đang ngay đây, ông ta giờ tay vịn nói: ày-ây! ông cứ tự-do cho! Tôi mới ngán người ra.

Còn Nhất-Linh viết đến đây, đã mỏi tay nên cũng tự-do thôi không viết nữa.

NHẤT-LINH



— Sao mày chẳng để cho tao tỳ nào cả?
— Thì tao để mày trả tiền.

Rượu chồi rất tốt

Giá một chai: 1\$80 — 1\$00 — 0\$60 — 0\$25 — 0\$12

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG — 509, Phố Khách, Nam-Định

L'Ecole **THANG-LONG** a l'honneur d'informer ses amis et les parents des élèves qu'à partir du 1^{er} Juillet 1933, elle confiera la Direction technique des Cours à M. Nguyễn-tuông-Tam, Licencié es Sciences (Enseignement) et la Direction morale de l'Ecole à M. Trinh-hồ-Thị, Licenciée en Droit.

Elle espère, avec la nouvelle direction, pouvoir répondre à toutes les exigences d'une formation complète des élèves au double point de vue de l'Enseignement et de l'Education.

Résultats obtenus par ses élèves aux récents examens:

1^{er} — au Diplôme de Fin d'Etudes Primaires Supérieures:

3 de reçus sur 17 présentés.

2^e — au Certificat d'Etudes Primaires Franco-Indigènes:

18 de reçus sur 38 présentés.

3^e — au Certificat d'Etudes Élémentaires Franco-Indigènes:

26 de reçus sur 28 présentés.

Nên đăng pháo **VIỆT-NAM**

hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phước, Khánh-Thọ

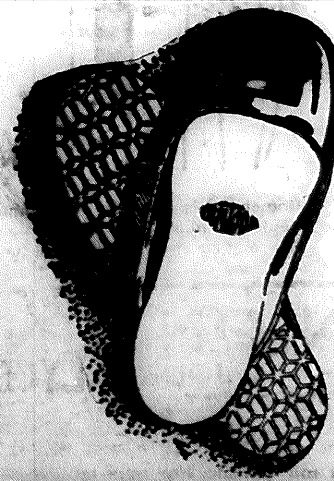
Bán tại hiệu **TƯỜNG-KÝ**

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)

và 44, phố hàng Bờ, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.



Tết năm nay các
ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay để crepe, không chứt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VĂN-TOÀN

95, Phố Hàng Đào, 95

HANOI

<https://neulun.hopto.org>

KẾT QUẢ CUỘC THI DOÁN NGƯỜI

Xin giảng nghĩa mười hai quân bài tổ tôm mới bằng 12 bài thơ sau đây của Tào-Thị và Tú-Mỡ.

Vịnh mấy quân bài tổ tôm mới.

Vừa mới tiếp được tờ Phong-Hóa.
Bỏ việc nhà mừng quá... giờ ra coi.
Nửa trang đầu ai khéo vẽ vời.
"Tổ tôm mới" định trêu ai mà chế
riếu?

Trên đài múa, ở kia! ông ăm Hiếu.
Người Sơn-Tây, tên hiệu gọi Tân-Đà.
Cùng ma-men đang bước đến già.
Ôm bầu rượu để cho qua... hồi quân
bach.

Ngồi bó gối như hình "bat-sach".
Phải "nhà thầy" lam pháp dạy la-tanh?
"Cà ba chân", nước tềng Hà-thành.
Lê-công-Đắc dịch danh là gà dồ!...

Giải manh chiều là-la dấu phở.
Nghề Từ-vi, nay có "bò" "Nho-tây"!
Cầm chân gà, ông Vinh mãi lần tay.
Quảng "năm các" mà nghe thấy khéo
tán....

Làng tổ tôm ngấm ra thêm ngán.
Đem "chí-chí" mà đối giảng cụ bằng
Hoàng?
Sách bị đi thất thểu lang-thang,
Chân càng bước, ói lại càng thêm "bí".

Lạc chủ trại, Sa-la-Vanh tỉnh kẻ,
Trá hình-thủ làm kẻ... kéo xe thuê.
"Tứ-vạn-xa", chàng vốn lành nghề,
Đành cam phận lạc-lẻ trên mặt trận!...

Nguyễn-tiền-Lãng thôi đứng hờn
giận.
Voi làm chi mà để bạn đến u nuôi?
Cứ "lang-thang" nhẩy-nhót rong
chơi.
Có đôi bụng, lại vào ngồi bù tí!!

"Annam mới" tìm người tri-kỷ.
"Nhất-văn-nương" ca kỹ nổi tài danh.
Hết khen tài chàng Lăng, đến chàng
Vanh.
Kim-chi khéo tán quanh và hót quân!...

Trên đường cái lang-thang vor,
văn, (2)
"Ngón đèn khuya" (2), thơ-thần một
mình ai?
Bỏ nghề văn, chống gậy "dầu nải"
Mạnh-Bồng muốn học đôi như Biền-
Thước.

(2) Còn văn Mân-châu văn-sĩ tác giả cuốn
Ngón đèn khuya.

Đường khoa-học lộ-dò lần bước.
Càng ra tưởng uyển bác ta đây.
Mú đầu mà đội bát, lạ cho thay!
Lột da rắn dích là thầy Công-Tiểu!

Phạm-huy-Lục, ông trùm dân-biểu.
Vác phôi tìm mà đem biếu quốc-dân.
Cổ quần lòng, tay sách tập văn.
Mỗi năm lại một lần sôi nhiệt huyết!

Cụ cừ Trạc, văn-chương khúc chiết.
Vai vác thùng luận-thuyết rỗng tuếch!
Nghe như kho "Văn-Học" cũng duềnh.
Phải kiểm chắc tiếng Anh và tiếng Chệt!

Nguyễn-trọng-Thuật nào mấy ai đã biết.
Chính là người Nam-Việt chính tông.
Chuyên bán dưa xanh vỏ đỏ lòng.
Tâm hào một nền không đất khách.

TÀO-THỊ và TÚ-MỠ

NHỮNG NGƯỜI TRÚNG THƯỜNG

Giải nhất: một bộ văn phòng từ
bưu về

Cô Vũ-thị-Vinh
Học-sinh trường nữ Sư-phạm
51, Phố Hàng Nón — Hanoi
Nói đúng cả 12 quân bài

Giải nhì: một cái bút máy về:
Ông Đức-Thực
51, Phố Hàng Quạt — Hanoi
Nói đúng cả 12 quân bài. Không
trả lời câu hỏi phụ.

Giải ba: một cái bút máy về:
Ông Nguyễn-Thạch
Làng Liên-tri (sau Hội Chợ Hanoi)
Nói đúng cả 12 quân bài. Nhưng
đáng lẽ bảo con chí-chí là Hoàng-
lăng-Bi lại chỉ nói có Hy-Tổng.

Giải tư: một cái bút chì máy về:
Cô Kim-Bảng
44, Phố Hàng Lọng — Hanoi
Nói đúng 11 quân bài. Lâm Nguyễn-
mạnh-Bồng ra Lê-văn-Phúc.
Trả lời câu-hỏi phụ gần đúng nhất.

Bản-báo lại xin tặng thêm 6 giải
thường an-uit:

Giải năm: ba tháng báo về:
Ông Vũ-trọng-Mộc
41, Phố Mũi — Hanoi

Giải sáu: ba tháng báo về:
Ông Nguyễn-tất-Đạt
Số 55, Phố Ngọc-Lâm, Giảng —
Bắc Ninh.

Giải bảy: ba tháng báo về:
Cô Nguyễn-bằng-Tuyệt
Số 203, Phố Hàng Bông — Hanoi

Giải tám: ba tháng báo về:
Ông Đào-thiện-Chi
Số 55 ba, Phố Hàng Cót — Hanoi

Giải chín: ba tháng báo về:
Ông Nguyễn-trọng-Hiến
Số 15, Trippenbach — Hanoi

Giải mười: ba tháng báo về:
Ông V. C. Hanh
Số 192, Rue d'Espagne — Saigon

TRUYỆN VUI

HỎA-HỚ'N

Dưới ánh đèn điện lơ-mơ trên con
đường Quan-Thánh, một cái bóng
thướt-tha yên-diệu.

Cách cái bóng ấy độ hai thước,
một cái bóng khác mảnh-mẽ, cứng-
cáp lẻo-đẻo theo sau.

Hai cái bóng như hai vai trò trong
chiếc đèn kéo-quan đêm hôm rằm
tháng tám, lằng-lặng nổi gót nhau,
đi vòng lượn quanh vườn hoa hàng
Than, giề sang phố hàng Cót.

Tới một cột đèn điện cái bóng dội
mũ vượt qua cái bóng đầu vắn tốc
trần, rồi quay lại cắt mũ chào:

— Thưa cô đi chơi mát!

Cô không đáp, ung-dung đi ngang
qua đường sang về hè bên kia. Có
nhĩn là cậu theo sang, lẩn-nhất bên
cạnh:

— Thưa cô, đêm khuya cô đi một
mình không sợ...

Cô vẫn không đáp, lại lãnh-dạm
trở về về hè bên này. Lần thứ hai,
cậu theo cô sang:

— Thưa cô...

— Ai là cô anh, cô gái.

Cậu chữa:

— Thưa bà, tôi xin hộ-vệ đưa bà
về tận nhà. Đêm khuya phố vắng...

Miệng cậu ghé gần tận tai cô se-se
nói...

Bốp! một cái tát nỏ đom-đóm mắt.
Cậu lùi một bước, lằm-bằm:

— Cha chả! con này dữ a!... Nó
tát đầu thế mà đau!

Song cậu lùi một bước là chỉ để
lấy đà. Rồi cậu lại tiến. Rồi cậu càng
bạo ghé vào tai bên kia thì-thầm:

— Minh tát yêu tôi đấy chứ!

Bốp! cái tát thứ nhì làm rung động
mang tai. Cậu lại lùi một bước, lòng
sẽ nhũn lòng:

— Á, ra nó tát thực!

Cậu sẵn tay áo quàng-quét. Ấy! ấy!!
nhục chà-chà là nhục: Song cậu lại
buông tay áo xuống ngăn-ngại nhìn
chỗ nhàu, vuốt mắt cho khỏi mất
nếp. Rồi cậu nói một mình:

Sáu người sáu tay đều nói trúng
11 quân bài, hơn-kém nhau vì câu
hỏi phụ.

Xin mời các bạn tưởng thưởng
đến tòa báo mà lấy giải thưởng. Tuy
không đáng giá là bao, nhưng gọi là
kỷ-niệm cuộc đua vui.

Bản-báo sẽ gửi báo biếu bắt đầu
từ mồng một tháng bảy.

MÃY LỜI CẢM ƠN

Bản-báo có lời cảm ơn các bạn xa
gần, đã gửi giấy về dự cuộc thi.

PHONG-HOA TUẦN-BÁO

— Chẳng lẽ lại dành lại phải gấu.
Hên nhất lắm!

Cậu ngẫm-ngẫm... vui mừng:

— Phải rồi! Ngày trước ông Casali
bị một cái tát của bà Esteve, ông có
thêm danh lại bà Esteve đầu. Ông chỉ
đi tìm ông Esteve mà thôi lại cho
mấy quả.

Cậu nghĩ thế thì cậu mạnh-bạo
đuổi theo dịch-thủ phải gấu, tiến đến
trước mặt là-pấp ngửa cổ thừa rằng:

— Xin bà làm ơn cho tôi biết quý
địa-chỉ.

— Địa-chỉ là cái quý gì thế?

— Địa-chỉ là a-dơ rết, nghĩa là chỗ
ở của bà.

— Hồi chỗ ở thì định làm cái thứ
gì?

Cậu mỉm cười lạnh-lùng:

— Thưa bà, chẳng nói giấu gì bà,
tôi sẽ đến nhà bà tát cho chồng bà
hai cái để báo thù lại hai cái tát của
bà mà tôi không muốn trả lại, vì bà
là đàn bà, tay hảo-hơn như tôi không
thêm chấp.

Cô cười rộ trả lời:

— Tôi lấy làm tiếc cho ông, nhưng
tôi chưa có chồng.

Cậu rất điềm nhiên:

— Vâng thưa cô, tôi xin phép cô
cho phép tôi tát tôi hai cái để báo
cho thù bị cô tát.

Cậu nói ngộ-ngĩnh khiến cô ồm
bụng cười rừ-rự, mà từ đó cậu đầu
nhiều lần ghé miệng gần tai cô thì
thầm vẫn không thấy cô đang dằn vò-
lực nữa.

NHỊ-LINH

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỖ
MỸ THUẬT LỖ
NÊN LẠI
HƯƠNG - KÝ

Hỏi các học-sinh và phụ-huynh học-sinh

Muốn tìm một trường:

- a) có qui-mô kỹ-luật như các trường có tiếng bên Pháp.
- b) được phép giảng dạy các lớp (từ lớp tổng-đầu đến ban Tú-tú).
- c) gây thi đủ các bằng (vừa bằng tây vừa bằng bản-xứ).
- d) có các giáo-sư (vừa tây vừa annam) nhiều bằng-cấp, chuyên môn, chăm chỉ.
- e) có chỗ ăn ở ngay trong trường.

Trong niên học mới rồi đã có non 2 nghìn học-sinh các nơi về học và mới năm đầu mà kết-quả các kỳ thi đã được
mỹ-mãi. CEPI: 36 người đỗ, CEEF: 19 người, CEPFI, 75 người, DEPSF et BE: 10 người, BAC, METRO: 7 người.
Đến 26 Jun sẽ bắt đầu mở đủ các lớp nghi-hệ, có nhận cả lưu-chú học-sinh. Ai xin học đến 70, Rue de la
ai muốn có cuốn điều-lệ có tranh ảnh thi gửi 0,25 cước phí về: M. le Directeur du Lyceum Libre Hồng-Bàng Hanoi.

THÌ KHẮP DÔNG-PHÁP CHỈ MỚI CÓ
LYCÉUM LIBRE HONG-BANG HANOI



(1) Hai hôm sau cũng đương lúc Mai bán hàng quả cho học-trò thì người lão-bộc tươi cười đi tới, trên vai mang một cái tay nải nàu nằng trĩu. Mai hớn-hở hỏi:

— Thế nào, ông Hạnh, có xong không?

— Xong rồi, có a!

Mai vui mừng:

— Thôi! thế đi về nhà, ông thuật lại truyện cho tôi nghe.

Rồi quay lại chỗ anh em học-sinh xin lỗi:

— Các cậu cho phép tôi về thăm tôi có việc nhà cần lắm.

Một câu tò-mò hỏi:

— Việc gì thế có?

Mai cười:

— Việc bí mật, không thể nói được.

Một câu nữa lại hỏi:

— Có phải thầy có dây không? Thầy có lên tìm có về gả chồng cho có chứ gì!

Mai đã đặt gánh hàng lên vai. Nghe câu kia nói đến chuyện gả chồng thì nàng vừa tức giận, vừa bên-lên cái xuống nhìn bụng, nghĩ đến Lộc, tưởng tới đứa con khôn-nam mai sau.

Ừ nước mắt, nàng rảo bước trên đường. Đi đã được một quãng xa, nàng hãy còn nghe rõ tiếng nó đùa chế riếu ở sau lưng. Ông lão Hạnh quay lại cười bảo Mai:

— Nhất quỷ, nhì ma, thứ ba học-trò, câu tục-ngữ thật không sai.

Mai cũng cười gượng đáp:

— Không ông a, họ thế mà từ-tế lắm!

Rồi Mai thở dài nói tiếp:

— Họ đương tuổi vô-tư vô-lự, sung

(4) Xem Phong-Hóa từ số 36.

KHÁI-HƯNG soạn

sướng thực!... Còn em Huy...

Ông Hạnh an-bì:

— Có cứ nghĩ làm gì thêm đau lòng. Có tiền thuốc thang, rồi cậu Huy khỏi bệnh, đi học, đồ-dạc ra làm quan, làm tư chức có lo gì!

Mai hớn-hở quay lại hỏi:

— À, thế nào, việc bán nhà thế nào ông?

— Không, có bán được đâu.

Mai cau mặt:

— Sao bán này, ông bảo xong rồi?

— Nghĩa là không bán được chỉ cầm được thôi.

Mai hơi hoàn hồn, thở dài:

— Ông làm tôi lo sợ quá. Thế cầm được bao nhiêu và cầm cho ai?

Ông Hạnh liền đem đầu đuôi câu chuyện kể lại cho Mai nghe.

— Khi vừa về tới làng thì tôi đi khắp các nơi giàu có hoặc khá giả giam bán, giam cầm nhưng họ đều từ chối, kể thì nói không sẵn tiền, kể thì nói không nỡ mua nhà của cụ tử. Tôi đã nản chí và thất-vọng thì bỗng tôi lại nhớ đến ông bá Thanh...

Mai nghe tới tên Thanh thì mím miệng cười ngất câu, hỏi:

— Cái ông Hàn bá vợ ấy à?

— Vâng. Khi tôi không giam bán được thì tôi liền sang liêu bên ông Hàn. Ông ấy thế mà khá có a. Ông ấy sẵn-sóc hỏi thăm có và cứ tiếc cho có không nghe theo lời ông ấy. Ông ấy bảo giá có bằng lòng lấy ông ấy thì nay sung-sướng biết bao.

Mai hơi cau mày:

— Truyền cũ, ông nhắc lại làm gì?

— Ông Thanh lại nói, nếu bây giờ có muốn về lấy ông ấy, ông ấy cũng bằng lòng.

Mai gắt:

— Thế nghĩa là không bán được nhà phải không?

— Vâng, không bán được nhà.

— Thế mà ông kể lời thôi mãi.

— Thưa có, không bán được nhưng cầm được.

Mai tươi cười:

— Cầm cho ai?

— Cho ông Hàn Thanh mà lại.

Ông ấy không mua, chỉ bằng lòng cầm thôi, vì ông ấy muốn để sau này có chuộc lại, nên lần ông ấy lấy rất nhẹ, chỉ có một phân. Có phải biết ở quê ta không mấy khi lại có người lấy lãi một phân như vậy.

Mai nói đùa:

— Sao tự nhiên ông ấy lại giữ chừng từ-tế thế nhỉ?

— Thì ông ấy vẫn từ-tế đấy chứ!

Mai cười:

— Hay ông ấy nhờ ông đến ca tụng ông ấy với tôi đấy chứ gì?

Ông Hạnh giận, thở dài:

— Có ngờ vực tôi thì còn giờ đất nào...

Mai hỏi-hận:

— Tôi nói bốn đấy mà. Thế mà ông đã phải thế! Thế cầm được bao nhiêu tiền, ông Hạnh?

— Có thử đoán xem.

— Độ trăm bạc nhé.

— Hai trăm có a!

Mai vui mừng:

— Ồ! Khá nhỉ. Thế có tiền rồi đấy chứ!

Ông Hạnh cười:

— Có tiền thế nào chóng thế được! Còn phải làm văn-khế đấy chứ.

Mai buồn rầu:

— Thế độ bao giờ thì có? Tôi cần

tiền lắm.

— Cũng phải dăm hôm nữa. Bấy, văn khế tôi đã mượn người viết rồi. Tôi cầm lên lấy chữ ký của cô và của cậu Huy, rồi về chỉ điền một chữ giã vào nữa là có tiền.

Mai cười hỏi:

— Chữ giã gì?

— Nào tôi biết? Thấy chủ khóa Vạn chủ ấy nói thế thì cũng biết thế.

— Đâu, ông đưa văn khế tôi xem.

Ông Hạnh đặt tay nải xuống bên đường mở túi lấy đưa cho Mai một tờ giấy tin-chỉ có viết chữ nho. Mai đọc một lượt rồi nói:

— Được, tôi sẽ ký. Thôi mọi việc nhờ ông trông nom cả cho đấy nhé!

Nàng nhìn cái tay nải hỏi:

— Những vật gì mà nghe loảng-soảng thế?

— Về nhà rồi tôi mở cho cô xem.

Mai cười:

— Cái gì mà bí-mật thế, ông Hạnh?

Về tới nhà, hai người gặp bà Cán đương ngồi bên giường nói chuyện với Huy. Bà lão vui-mừng đứng dậy hỏi:

— Kia ông Hạnh, công việc xong chưa?

Ông lão-bộc đặt cái dây xuống đất, chào:

— Chào cụ, vâng, xong rồi.

Mai vội ngồi xuống cởi dây ra xem thì thấy trong có một cái nôi, một cái xanh, một cái chậu thau và một đôi hạc thờ bằng đồng. Nàng cười hỏi:

— Ông đem những vật này lên đấy làm gì thế?

Ông Hạnh ngần-ngừ đáp:

— Vì tôi lo có cần tiền ngay...

Hôm nọ tôi nghe thấy có gì có ấy

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

hỏi có có vật gì đem cầm không...
nên tôi nghĩ đến những thứ này để
ở nhà cũng vô ích.

Mai cầm động, tra nước mắt:
— Ông Hạnh ơi! Ông thực là người
giỏi đưa lại giúp chúng tôi, ông nghĩ
chủ-dạo quá! Lại đánh cắt cần thận.
Trông sáng nhoáng, đẹp quá.

Bà Cán cũng ngồi xuống ngắm-
nghĩa các thứ rồi nói:

— May ra cũng được đâm đồng!
Mai hỏi:

— Cầm ở đâu được bà?

Bà Cán cười:

— Rồi có quê mùa quá! Không biết
cầm ở đâu à? Cầm ở Vạn-bảo chứ
ở đâu?

Ông Hạnh ngờ-ngạc:

— Nhưng tôi biết Vạn-bảo ở đâu?

— Được, để tôi đưa đi. Phải đấy!
tôi đi cho. Chứ ông ngờ-ngạc, họ bắt
bí mất!

Mai cũng nói vào:

— Phải đấy, bà đi giúp.

— Vậy cô ở nhà trông coi cậu Huy
nhé. Cầm được tiền, khi về qua phố
hàng Thiếc tôi mới cụ lang Giao luôn
thể nhờ?

Huy đương nằm, nghe thấy nói
mới thấy thuốc thì nhồm|đây gạt đi
mà rằng:

— Thôi, bà đừng mõi ai hết! Họ
chẳng biết gì đâu.

Bà Cán cười:

— Câu khéo lẩn-thần lắm! Ồm thì
phải uống thuốc chứ!

— Nhưng tôi chỉ tin thuốc tây thôi.

— Khéo vẽ, thuốc tây nhiệt, người
Annam mình uống sao chịu.

Huy nghe bà Cán nói im lặng năm
cười thầm không đáp lại.

Bà Cán lên nhà, vào buồng lấy
chiếc áo nâu mới ra mặc và tuy-
hôm ấy trời nóng cũng chít khăn
vuông thê, vì ra phố bà Cán cần phải
trang sức cho có vẻ lịch-sự. Rồi
xuống rủ ông Hạnh cùng đi.

Khi hai người tới nhà Vạn-bảo ở
phố Mới, một nếp nhà vừa gao vừa
rộng, quét vôi vàng, trơ-trọi lạnh-
lùng, có hai hàng cửa sổ sơn sặc

sắc, đóng chấn song sắt rất là kiên-
cố.

Mọi người đến cầm, chuộc, nào
dồn ông, dồn bà, nào ông già, con
trẻ, nào người ốm gầy-gò, lẩn-lát,
bần-thiêu, đứng tập-nập cả ở trong
một gian phòng. Nhiều người vì
chật chỗ phải đứng ở ngoài phố. Họ
gọi nhau, họ nói truyện; truyện có
hạc, truyện trai gái, truyện cầm bán,
truyện làng mạc, ruộng nương, thuế
má.

Trên hè, bên cạnh cửa nhà Vạn-
bảo, bốn, năm người dờn bà xúm-xít



nhau chung-quanh một cái mẹt, ngồi
ăn bún với đậu phụ chấm mắm tôm
ớt. Họ thì-thảo với nhau những điều
gi bí-mật. Ngay gần đấy một ông
lão già, đầu tóc trắng xóa, đứng ăn
phở ở bên cạnh gánh hàng. Thỉnh-
thoảng ông ta lại cúi xuống nhìn lại
hai cái mâm đồng để tựa vào gánh
phở, rồi đưa mắt nhìn vào trong
phòng xem đã vợi người chưa...

Anh phở thấy bà Cán và ông Hạnh
liền chào:

— Mời hai cụ xơi cho cháu bát
phở, ngon lắm!

— Cảm ơn bác, tôi không đói.

Một giờ sau, người đã hơi vắng, bà
Cán liền cùng ông Hạnh lên vào
trong phòng. Đứng trước bốn cái cửa
tò-vò con, giống như cái cửa bếp lò,
làm ngay vào cái tường gạch sắt chấn
ngang và chia phòng ra hai ngăn,
người đến cầm, đến chuộc chen-
chúc nhau chung-quanh mấy cái giá
bình bầu dục làm bằng những giống
sắt to mà cao gần đến ngực, trông
giống-giống như cái chỗ tựa hình
móng ngựa ở ngoài tòa án vậy.

Kể thì đưa về ra chuộc, kể thì đòi

các đồ đem cầm, mà hình như ở cửa
phía trong thì người khách nhận cho
một giá hơi bêu, nên họ đua nhau
đến cả đó. Còn cửa mà bà Cán
đưa ông Hạnh tới thì chỉ phải chờ
nốt lượt một người đàn bà sang trong
nhà là đến lượt mình mà thôi. Bà
Cán lại gần thì nghe tiếng người đàn
bà phân-nân:

— Khờ qua, cái vông của tôi đáng
giá ít ra là bốn chục mà chủ không
cầm được cho lấy mười làm đồng
hay sao!

Người khách cự lại:

— Mười làm đồng gì, chỉ có mười
hai đồng thôi. Không pằng lòng thì
thôi, cơ lo!

Cổ-nhiên là bà kia phải bằng lòng.
Thế là đến lượt bà Cán và ông Hạnh.

— Người kia có những đồ gì?

Ông Hạnh lung-tung mổ dầy nhát
các thức đồ lên cái bàn con ở trước
cửa phát về, ập-ung nói:

— Thưa chủ có một cái nồi, một
cái xanh, một cái chậu thau và đôi
hạc, đồng tốt cả.

Chủ khách gật:

— Tôi với xâu, cái nị lòi thôi làm!
Pồn tồ!

Bà Cán kỳ-keo: chủ làm ơn tình
thêm cho.

— Thêm cái gì, thôi không thêm
cái gì hết!

Bà Cán vẫn năn-nh:

— Chủ sinh phúc.

— Cái nị sinh phúc cái gì! Thôi
làm tồ tồ, không pằng lòng
mang đi ngay.

— Thôi, xin vâng.

Sau khi lĩnh tiền, lĩnh về, hai người
đã toan về, ông Hạnh cần thân còn
quay lại hỏi:

— Thế thưa chủ, bao giờ hết hạn?

Chủ khách cười:

Cái nị nhà quê! Pao giờ cũng hạn
mười tháng, hết hạn chưa có tên
chợ tem tên giá lãi rồi tôi về ở
phòng tôi về pên cạnh này này.

— Cảm ơn chủ.

Rồi hai người vui-về ra về.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ái bị chứng tê-thấp, nhức buổi gần xương,
tê bì ngoài da, chân tay buốt mỗi thường khi
đắm-dứt hình nhp kiến cắn, nên dùng thuốc
thấp hiệu XONG-THÀNH là chống khỏi, vì
thuốc này hành khí-huyết, bổ cân cốt, trừ
phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoại
trăm năm, xa gần nhiều người tìm dùng mà
ai ai cũng khen khỏi bệnh cả. Thuốc hộp ngoài
mỗi chai 0430. Thuốc uống trong mỗi hộp 2400.

Bản-hiệu có bán thuốc giang-mai mỗi lọ 0430.
Thuốc lau mỗi lọ 0430. Thuốc uống êm hòa
chống khỏi bệnh, ai mắc bệnh tình xin mời
tới dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu
hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tình nhưng còn
nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bổ
thận hoàn là dứt hết nọc độc, mà ích lợi cho
đường sinh-dục. Mỗi hộp 2400. Ở xa mua thuốc
viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué (gần 24 gian)

HANOI

CUỘC XỔ SỐ

Đã được quan Đốc-lý ngài duyệt-y

Từ khi bản-hiệu bán mũ giá đặc-biệt (hai lần nút chai bảo-hành một năm giá 1460)
đã được nhiều ngài mua và ban khen. Vì cảm cái thịnh-tình ấy nên bản-hiệu có làm
một thứ quà biếu bằng cuộc XỔ SỐ: kể từ nay ngài nào mua mũ cũng có phiếu
rút 56. Số phiếu (Bon prime) chỉ có một nghìn cái thôi (1.000), bất luận một tháng
hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bản - hiệu mở số ngay không chỉ - hoãn gì cả.

Những số trúng như sau này:

Hạng nhất (cái xe-đạp)	Bảng giá	40\$00
> Nhì 1 cái gương soi	>	10.00
> Ba 1 đồng-hồ	>	5.00
> Tư cái khay khảm nhát-bản	>	4.00
> Năm 1 đôi lọ nhát-bản	>	2.30
> Sáu 1 bộ chén nhát-bản	>	2.30
> Bảy 1 đôi giấy Ba-ta	>	1.70
> Tám nửa tá mouchoir	>	1.20
> Chín 1 cái hộp sơn nhát-bản	>	1.20
> Mười 1 cái bottle bằng ngà	>	1.00

PHẠM-MẠNH-KHA

80, Phố hàng Bông, HANOI

THUỐC LẬU VÔ ĐỊCH

Kim - Hưng hay nhất
Dù mới dù kinh niên
Uống vào đều khỏi rứt
Không vật - vủ nhọc mệt
Không hại đường sinh-dục
Ba kỳ nước tiểu dần

Chỉ một ve là kiến-hiệu lập tức
Từ xưa cho đến giờ
Chưa có thuốc nào hay hơn được
Giá mỗi ve . . . 1\$00

KIM-HƯNG ĐỐC-PHONG

104 bis, Route de Hué — HANOI

Đại-lý các nơi:

Haiphong 150, Rue Paul Doumer

Nam-dinh 25, Rue Chanpeaux

Huế 18, Rue Giaclong

Vinh 44, Marchal Foch

Thanh-hóa 90, Grand Bu

Saigon 30, Aviateur Garros

<https://filelun.hopto.org>

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Giáo Kỳ đã bị bắt.

Hàng-Kỳ, giáo học trưởng Hội-khê (Thái-bình) mà nhiều người cho là bị đánh chết đã bị bắt trong khu lều về thăm vợ lẽ ở làng Hội-khê.

Hai ông Tao và Thạch bị cắt chức Đại-biểu.

Tại-lâm các-trị-hội ở Hanoi hôm 7-6 đã bầu các danh-dự hội-viên thành-phố Saigon của hai ông Tao và Thạch — đắc-cử ngày 7-5 — vì hai ông đều không phải là cử-tri và không đúng các điều khoản đắc-cử theo lệ nhà nước đã định.

Tin thêm về việc nhà băng Đông-pháp xút lương các người làm.

Saigon. — Lai cổ tin ông Tổng thanh-tra hân thời quyền thay ông Gannay thì theo lệnh chánh bằng bên tây, nhất định xút lương người làm, nhưng ông Chánh nhà băng Saigon thì do-dự chưa quyết vì nên tài-chính nhà băng Đông-pháp ở đây vẫn vững.

Các viên-chức không phải làm thêm giờ.

Trước đây có tin đồn các viên-chức sẽ phải làm việc thêm giờ. Nay có tin chính-sắc là giới làm của các viên-chức không thay đổi.

Báo « Ami du Peuple » thua kiện.

Ông Michel bị truy-tố là viết báo huyên-bàng quan rõ-vào Falk, đã bị tòa kết án 100 quan tiền phạt, — quan Courron-lý Falk xin bồi-thường 5.000p., nhưng tòa giảm xuống 1 p.

Một tên tù giết người ở Côn-lôn bị xử tử.

Saigon. — Tù Đồn-van-Hữu, bị đây ở Côn-lôn bị truy-tục thủ-bản đã giết tù Lê-van-Chi. Dem về khám lớn Saigon, Hữu bị kết án xử-tử, đã lên đoạn-dầu-dài hôm 21-5.

Tù Phạm-văn-Phu, vượt ngục sáu năm, đã thất cổ tự-tử.

Handoung. — Một yêu-nhân hội-khê là Phạm-văn-Phu, quê huyện Gia-Lộc (Handoung) bị kết án hai mươi năm khổ-sai từ năm 1924, đã vượt ngục năm 1925, về ẩn ở rồi về trong sáu năm, sống được hai gái, một trai. Phu đã bị bắt, giam ở Handoung, rồi vừa đây đã bị cấp-quân làm giết thất cổ tự-tử.

Lập thêm tòa án riêng ở Hanoi, Haiphong.

Hanoi. — Ban trị-sự tòa án định yêu-cầu lập thêm tại Hanoi, Haiphong một tòa sơ-án để xử những việc lâu vãng. Như thế quan Chánh-án sẽ bớt được sự phiền-phức khi có việc quan-trong.

Không bail toàn số sen-dầm được.

Trước có tin các số sen-dầm Trung, Bắc-kỳ sẽ bail đi, nay xét ra không thể được, chỉ bail những số trong mấy tỉnh nhỏ mà thế lĩnh khổ xanh vào, còn các tỉnh lớn không thay đổi.

Cuộc xô-số 10.000 của hội C.S.A.

Hanoi. — Cuộc xô-số này nhất định đến ngày 12-7-33 sẽ nổ. Những về không bán hết sẽ hủy đi, chứ không bán đấu giá.

Viên tri-phủ Mãn đi bắt sóc-đĩa.

Viên tri-phủ Yên-làng Vũ-dinh-Mãn đã bị huyền-chức và sẽ bị ra ngồi ghế bị cáo tại tòa Thương-thẩm Hanoi phiên tòa 19-6 này, vì đã bắt chết một người và bị thương hai người trong khi đi bắt sóc-đĩa.

Xin vào trường Trung-học Albert Sarraut.

Hanoi. — Tại trường Trung-học Albert Sarraut, trong những lớp sau này còn thừa chỗ cho học-trò Nam:

1. — Các lớp ban A và A' (có học la-tinh) từ 5^e đến 1^{re}.
 2. — Các lớp ban B (không học la-tinh) từ 6^e đến 2^e.
 3. — Lớp élémentaire 2^{me} année.
- Kỳ thi sẽ mở ngày 4-9 tại Hanoi và Huế. Đơn ứng-thì nhận đến 31-7.

TIN TRUNG HOA

Dur-luận đối tờ hiệp-ước đình-chiến

Thiên-tân — Các nhà báo Thiên-tân đối tờ hiệp-ước dĩ-biến vừa kỳ đây đều lấy làm bất-ân, cho là một tàn-bí-khởi tại miền Bắc Trung-hoa.

Một nhà báo Bắc-binh cho như thế không khác gì hàng phục nước Nhật.

Phùng-n-Tường đặt bộ trưởng Tổng-tư lệnh tại Trương-viên.

Bắc-binh. — P. n. Tường đã đặt bộ Tổng-tư-lệnh tại Trương-viên. Một mặt đuổi các Ủy-viên trong tỉnh Sát-cáp-nhĩ và cử Lâm Các làm chủ-tịch tỉnh ấy.

Thực-hành kế-hoạch năm năm của Mãn-châu.

Thiên-tân — Nước Nhật thấy cuộc hòa-bình đã thành-lập, định lập khôi-phục các đường giao-thông, tìm cách tiêu-thu sản-vật Mãn-châu, rồi đem những dân nghèo Nhật và Triều-tiên sang khai mìn, mở ruộng, thực-hành kế-hoạch năm năm của nước Mãn-châu.

Thái-độ cương-ngạnh của Nhật.

Đông-kinh. — Sau khi tờ hiệp-ước đình-chiến đã ký, Nhật tuyên ngôn: Mục-đích quân Nhật chỉ cốt giữ cuộc an-toàn cho Mãn-châu, chứ

không có ý gì khác, mong Chính-phủ Trung-hóa đem lòng thành-thực thi-hành bằng không. Nhật quyết dùng thủ-doan cương-ngạnh xử-trí.

Quân Mãn-châu đánh cướp Cô-nguyên.

Bắc-binh. — Tờ hiệp-ước đình-chiến vừa phải-biên thì không ngờ hôm 4-6, Lưu-quí-Dương bỗng đem quân Mãn-châu, bất-thình-lạh đánh cướp lấy Cô-nguyên, khiến cho phía đông tỉnh Sát-cáp-nhĩ rất rối loạn.

Ý-kiến Tôn-Khoa về việc đình-chiến.

Thượng-hải. — Tôn-khoa tuyên-ngôn rằng hải-quân Nhật, Tàu mạnh yếu khác nhau xa lắm, nên bất-đắc-dĩ phải đình-chiến. Nhưng bấy giờ, P. n. Tường nổi dậy, tất quân Nhật lại lấy cớ đó mà đánh Sát-cáp-nhĩ, rồi ngay cả đến Tuyền-viên nữa.

Phùng-ngọc-Tường hành-dộng.

Có tin P. n. Tường đã họp một hội-đồng binh-bị ở Mangan. Hội-đồng này sẽ có những đại-biểu của đảng công-sân và đảng « phản Tướng-giới-Thạch ».

Dân Sát-cáp-nhĩ không phục Phùng-ngọc-Tường.

Dân Sát-cáp-nhĩ thấy P. n. Tường tự ý thay đổi những nhân-viên hành-chức trong tỉnh lấy làm tức giận, định phát-biểu cáo cả nước và xin chính-phủ Trung-trong hạ lệnh đánh Phùng.

Lời tuyên-ngôn của Mã-chiếm-Sơn.

Mã-chiếm-Sơn và Tô-bình-Văn đã về tới Thượng-hải, được dân-chúng rất hoan-ngheh. Đáp nhời phỏng-vấn của các nhà báo, Mã đại-y nói cần phải hiểu rõ chính-phủ Trung-trung trước đã mới định phương-tram tiến-hành của mình sau đây được. Nhưng quyết không chịu thỏa-hiệp với Nhật, vì thế là trái ý dân, các nhà đường-cục chắc cũng thừa rõ.

Tin Ấn-Độ

Tình-hình chính-trị.

Các tin-báo Ấn-độ đã điện đến Luân-đôn và Sim-la xin hai chính-phủ Anh, Ấn thả cho những chính-trị phạm để mở cuộc đễu-định với ông Gandhi. Người ta nói ông Gandhi sẽ bỏ hết các cách « tiền-cư đề kháng », trừ cách « đề chế » giữ lại để phòng khi cuộc đễu-định không xong.

Tin Nhật

Cuộc thao-diễn phòng không rất lớn.

Bắt đầu từ 27-5 bộ-lục quân Nhật, đã hạ lệnh cho xuất từ Đông-kinh, Hải-bân, cả thủy-hôn 30 thành-thị, đầu mở cuộc thao-diễn

không không. Hồi kể đến Triều-tiên, Đài-loan và Mãn-châu cũng lần-lượt cử hành. Hội-thị này, cứ trong thành, về tuần-giờ trở lại gọi đến phải nhắc ao phòng-bị để đề dự chiến-thoại-diễn.

Tin Pháp

Một nhà văn-sĩ Việt-nam được viện Hàn-lâm ban khen.

Paris. — Văn-thiên-lâm các khoa luân-lý và chính-trị đã ban-khen cho ông Dương-tân-Tài về cuốn sách « La part de l'Excess et du Truc » của ông nói về sự thể xung-thuận trong gia-đình Việt-nam.

Tin Ý

Một công trình vĩ-dại của đảng « Phát-xít ».

Ở Ý đã khánh-thành cuộc cầu nối đèo Venise với đất liền, cầu này dài 4km, rộng 20 m, trong số ấy 16 m để riêng làm đường cho ô-tô. Hồ là một công trình vĩ-dại của đảng « Phát-xít ».

T. X. M.

Xổ số công-thải

Đông-dương ngày 1^{er} Juín

(Tiếp theo)

Những số sau này mỗi số trúng một trăm đồng:

13.009	78.026	61.264	249.197
17.001	111.928	7.516	8.241
156.908	874.526	59.032	42.357
33.984	36.887	94.916	50.651
19.916	28.131	95.229	39.158
60.052	69.712	108.607	106.210
29.185	48.984	32.656	60.214
15.805	47.274	81.131	58.609
178.244	27.986	48.092	4.956
05.487	59.208	3.823	121.599
135.889	117.379	68.408	99.450
2.511	115.627	34.068	5.112
28.361	90.915	10.185	109.165
114.085	105.509	83.107	27.895
8.190	41.271	28.958	6.114
190.094	98.402	35.714	8.499
11.293	34.702	71.356	26.075
105.571	96.882	55.617	87.522
28.801	18.392	83.874	1.818

Hội Tri-tri mở lớp dạy thi Tú-tài Tây

Bắt đầu từ ngày 15 Juín Hội Tri-tri sẽ mở tại hội-quan, 59 phố hàng Quat các lớp học di thi Tú-tài Tây (phần từ luật và phần từ hai Diplôme, Brevet). Hồi có mấy ông có cháu học là: Ông Nguyễn-huy-Bao, Tân-học cũ-nhân, Ông Nguyễn-Xuyến, Tân-học cũ-nhân, Tân-học đại-thành (cùng mấy Tân-học cũ-nhân khác đang lên đây).

Xin học-trò hồi thi-số ở hội-quan 59, phố hàng Quat những ngày thứ ba, thứ năm, thứ bảy từ 4 giờ rưỡi đến sáu giờ chiều.

Hội Tri-tri lại cáo

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời

Chắc hẳn giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Vernouil » vì sau khi sửa sang bên hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bên hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mái, đóng tựa và

cát housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mái và cắt housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa, và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp, Hanoi

thực là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngã Gia-ngư

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LẠU GIANG

(cần lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại-buốt, đau nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-bổ là để chịu ngay, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi được còn lại sức khỏe tiền khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (slamenti) qui đầu vơn-urót, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhơn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết lọc) 1\$50 một hộp là khỏi dứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

NHỨC ĐẦU!

Nhức đầu đau chỉ uống 1 gói khỏi miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

HÔI NÁCH!

Đu lâu mới chỉ xoa 1 gói là khỏi rứt, thom-tho ngay, 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs (phố MA-máy). — Hanoi — Giấy nói: 949

THÂN THUỐC LẬU

TU-NGOC-LIEN

1^{er}

JUIN 1933

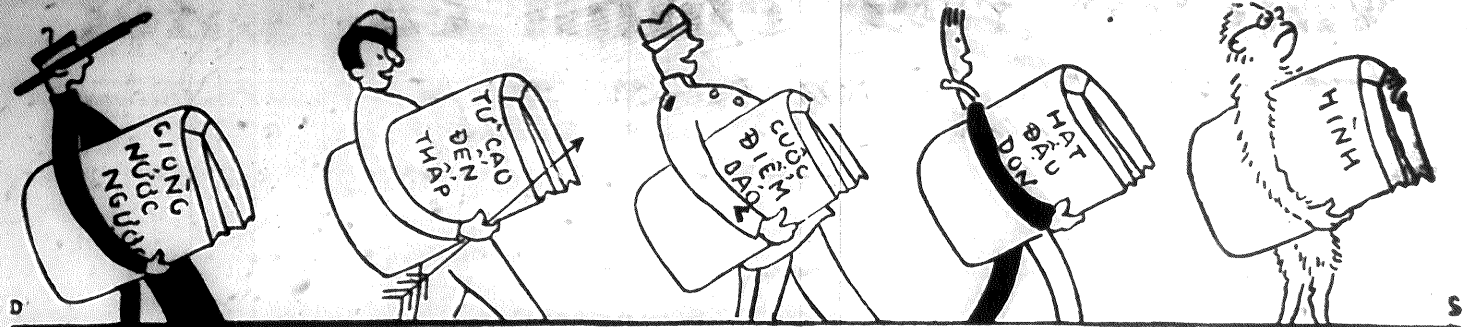
ĐƠN LÊN

HÀNG NGANG

Số 8 HANOI

<https://tieulun.hopto.org>

XIN GIỚI THIỆU CÙNG ĐỘC GIẢ NĂM BỘ BIÊN TẬP CỦA BÁO PHONG-HOÀ

Thị bộ
Tủ mởTrào phúng bộ
Tự lýĐiểm báo bộ
Nhị linhHạt đậu dọn bộ
Nhất dao caoHình (ảnh) bộ
Đông-Sau

VẤN ĐỀ DÂN SINH

Nối bài

NHỮNG CÁI NHÀ VÀNG

của ông Nhất-Linh

Những cái nhà vàng ông Nhất-Linh khởi xướng, tôi rất bài phục là một ý kiến rất hay. Vay anh em trong nước nên lưu tâm đến.

Gặp thời buổi này, sự góp vốn làm phần rất khó, mà sự trông mong vào những nhà có hăng sản lại có hăng tâm ra vận-dòng càng khó hơn, vậy theo ý muốn của tôi, ta nên bảo nhau kịp mở thật nhiều nhà vàng nhỏ khắp nơi, gần đâu mở đấy, tùy tài liệu việc có nhiều mở to, có ít mở nhỏ, mỗi người một nhà, song cứ theo một mục-dịch là sơn vàng và buôn toàn nội-hóa — như vậy trước là tiện giới thiệu nội-hóa với bạn hàng, sau là tiện liên-lạc với nhau hàng trao đổi hàng hóa.

Song xét cho kỹ, muốn những nhà vàng to nhỏ sau này đứng vững, tất anh em phải vui lòng hạ cổ đến nội-hóa, chín bỏ làm mười, chịu khó tiêu dùng, chứ đâu có nhà vàng mà anh em không lưu tâm đến thì những nhà đó không chóng thì chầy cũng phải sập thôi.

Xem như một ông quan thủ hiến ở tỉnh kia rất có nhiệt tâm chấn-hưng nội-hóa, nào mở lò bát, nào lập xưởng dệt, thế mà xem ra không chạy, chả qua chỉ vì ta lãnh-dạm với hàng ta.

Sự tiêu thụ nội-hóa thật là một cái then chốt của nền kỹ-nghệ nước nhà; càng được nhiều người tiêu-thụ, thì kỹ-nghệ càng phát-đạt, vì có nhiều người dùng, tất sẽ có nhiều người

buôn. — mà có nhiều người buôn, tất sẽ có nhiều người làm, có nhiều người làm tất sẽ có cạnh-tranh, có cạnh-tranh là có tiến-bộ. Đến khi kỹ-nghệ tiến-bộ thì hàng hóa tất sẽ tốt và rẻ.

Ý kiến của ông Nhất-Linh rất hay, xin các bạn xa gần nên đề ý, hoặc góp vốn lập thành hội buôn, hoặc một mình mở thành một hiệu, kịp thực hành ngay để giúp ích cho nền kỹ-nghệ trong nước.

Kể viết bài này, vốn cũng thích buôn toàn nội-hóa, vậy xin sẽ thực hành ngay trước để tạ cái ý khởi xướng của ông Nhất-Linh.

LONG-ĐIỀN

Khoa-học lạ!

“Tặng ông Nguyễn-công-Tiểu”

Một nhà văn-sĩ Pháp, về thế-kỷ thứ 18 — Tôi không nhớ tên, nhưng cái đó không hề gì — một hôm làm bữa tiệc mời tất cả các ông ở viện Hàn-lâm khoa-học đến dự.

Khi khách đến đông đủ, nhà văn-sĩ mời khách ra vườn ngoạn cảnh. Bỗng nhiên ông gọi:

— Này các ngài lại đây xem — thực là một sự kỳ lạ!

Rồi ông chỉ cho các ngài Hàn-lâm xem một khối tròn bằng thủy-tinh đặt trên một cái đế, cái khối ấy bị ánh sáng mặt trời chiếu, nhưng lại không nóng về phía trên, mà lại nóng về phía dưới.

Ái nấy đều lấy làm lạ. Các ông Hàn ngạc-nhiên, bàn-tán mãi mà không ai giảng được tại làm sao lại có sự trái ngược hẳn với khoa-học như thế, rồi ông nào ông ấy trầm tư mặc tưởng, ra rảng bản-khoản lắm.

Sau cùng nhà văn-sĩ vừa cười vừa nói:

— Có gì mà các ngài không hiểu: chính tôi đã quay lộn nó xuống!

VIỆT-SINH

CÙNG CÁC NHÀ VĂN-SĨ

L.T.S. — Ông Viêt-Cường một nhà văn-sĩ thường hay viết mục thề-thao ở các báo chữ pháp có gửi cho bản báo bài thơ này để cảnh tỉnh mấy nhà văn-sĩ hay than khóc. Xét ra hợp với tôn-chỉ của bản báo, vậy cứ nguyên văn đăng lên cho rộng đường dư-luận.

Can chi mà gọi mỗi sâu,
Trời xanh thử lửa vàng thau chẳng là.

Người đời đã biết đến ta.

Muôn chung nghìn tư át là có nhau.

Cớ chi nghĩ truyện đầu-đầu

Cớ chi gió thổi mưa sâu, ai ơi!

Cớ chi ruột rối bời-bời,

Đề cho miệng thế họ cười như ran.

Thành-thời ngọn bút phông văn,

Bút ơi, giúp việc lập thân anh tài!

Đường còn rộng, chí còn dài...

VIỆT-CƯỜNG

Mấy lời trên đây là bản chung với các nhà văn-sĩ nước nhà mà thôi, chứ không định công-kích riêng một ai cả. Xin chớ hiểu nhầm...

Văn yếu, quốc dân yếu, văn vui, quốc dân vui, văn hùng-hồn mạnh-mẽ (Corneille, Napoléon, Victor Hugo) quốc dân hùng-hồn mạnh-mẽ. Ở một nước văn-hiến như nước ta, ảnh-hưởng văn không phải là nhỏ.

Xin ai cầm ngọn bút sắp viết lấy điều đó làm nghĩ...

Một phần tương-lai của quốc-dân cũng do tại nơi mấy chữ mực đen gieo trên tờ giấy trắng..

N. D. N.

Quảng cáo Nhật-bản

Đây là mấy lời quảng cáo của một nhà buôn Nhật-bản.

Những tâm thắm của chúng tôi mền-mại, êm mát như da dừa bé mới sinh.

Hàng của chúng tôi gửi nhanh như viên đạn trái phá

Chúng tôi chế-tạo thứ chè thơm ngọt của chúng tôi cần-thận như người chồng săn-sóc nung-niu vợ.

Thứ giấy kỳ dị của chúng tôi bền hơn da voi.

Quý-khách vào hàng, chúng tôi tiếp đãi cực kỳ lễ phép.

Những người làm công của chúng tôi tươi-linh ngọt-ngọt như người cha không có của hồi môn mà muốn tìm chồng cho con gái.

Gặp mặt quý-khách, chúng tôi coi như được trông thấy ánh sáng mặt trời sau một ngày u-âm.

(Trích báo Querschnitt, Berlin.)

Ở nước Annum đương thời-kỷ kinh-lễ này, các nhà buôn ta sẽ thêm một câu này nữa:

Chúng tôi mong mỗi quý-khách đến cửa hàng như mong mẹ về chợ.

N. L.

CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thân Chemise ra đời, đã được nhiều Quý-khách tin cậy và công-nghĩa là nhà lành nghề.

Muốn khỏi phụ lòng các ngài đã chiếu-cổ, nên đất cuộc vui này, xin quí-bộ lại bản-hiệu sẽ rõ.

Ngài nào ở xa muốn dự cuộc, không và cũng được công bằng như có mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG

Nº 15, Rue du Riz (Phố chợ Đồng-xuân)
HANOI

Trong việc làm nhà

Các quý-khách ai cần dùng đến các vật-liệu bằng gỗ, dù các hàng, các thứ, xin mời lại:

Xưởng máy cưa lớn của

M. NGUYỄN-VĂN-CHỨC

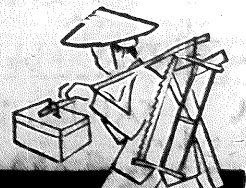
54, Rue Duranton, Hanoi

(Ngõ Hàng-Khoai)

Sẽ được giá rẻ và hàng tốt

ne construisez plus sans le concours des architectes diplômés de l'Ecole des Beaux-Arts

42 TAKOU HANOI



3 thứ sách mới

1. Sách dạy làm « 30 NGHỀ DỄ LÀM ».
Giá bán 1850.
Cảng-nghe Tàng-thư cũn « 2 » sách
quốc-ngữ có (trữ-diễn).

MỤC-LỤC: 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt.
3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước
hoa-quả ép. 6. Các quả dầm rượu. 7. Làm
các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cầu
và kem nước đá. 10. Cất rượu mồi. 11. Pha
rượu mồi. 12. Nước tắm-khí. 13. Nước chanh
bọt. 14. Rượu mắt ong. 15. Rượu ngọt ngâm.
16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát.
19. Dưa món. 20. Lạp-xương. 21. Thịt phơi.
22. Đồ chấm có ớt. 23. Răm tây. 24. Súc-cù-là.
25. Giăm-bông. 26. Saucos. 27. Dàn-phu-như.
28. Nấu. 29. Súc-xích. 30. Làm miến (sông-
thấm) làm các thứ bánh (phủ-trương).

2. TÍNH DƯỢC GIẢI-NHĨA. — (Giá 0\$50)
3. KHOA THUỐC TRẺ CON KINH-
NGHIỆM. — (Còn thứ hai (tròn bộ). Giá 0\$50.
Sách này chữa đủ các bệnh trẻ con (có cả cách
cần để nuôi trẻ).

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN DƯỢC-PHÒNG
104, hàng桂 — Hanoi

NGỌC-HỒ

6 - AVENUE BEAUCHAMP - 6

Bán rượu bia, nước chanh,
kem, bánh ngọt, các món
dùng ăn sáng, văn bản
Chỗ ngồi trong nhà, ngoài
sân, lịch-sự, sạch-sẽ, mát-
mẻ. Giá phải chăng.

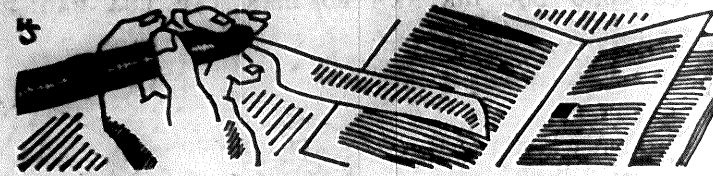
NHÀ THÍ-NGHIỆM

BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ
thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm
đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và
Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những
thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới
phải (état aigu) bất cứ mù máu, huyết, tức, chỉ
dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50
Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước
tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi
tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi-một, yếu đuối và
còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như
thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve 0p60
và 1 hột to bỏ ngũ tạng trừ-làm 2p. hộp nhỏ
1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không
khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất
cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng
chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn
hỏi điều gì định theo timbre 0p05 giá lời ngay.
Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách
tính-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat
xin đề:

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-từ, Hanoi — Tonkin



NHỮNG HẠT ĐẬU DỌN

Văn Dân-Báo.

T.N.D.B. số 68 trong bài « Tình mộng »
ông Thế-Côn viết:

« Gió thổi ào-ào, lá cây rung động, sen
lần tiếng rún-rẻ kêu gào, vắng-vắng xa nghe
(tiếng sáo riêu, khi lên đồng lúc xuống-trăm,
như chực đưa người vào cõi mộng »

Ông Thế-Côn có báo, mình mới biết
con run, con rỏ nó kêu gào — thảo nào
hôm nọ Nhất-dao-Cạo ra dăng sau nhà
thấy con run nó kêu mà giật nảy mình.
Còn cái sáo riêu nó có đưa người ta
vào cõi mộng, thì đưa ngay đi có được
không, còn phải rình với chực gì nữa.

Lại có câu:

— Trời đất lúc đó hình như đang ngủ
say, nhưng chốc-chốc lại giật mình chồm
dậy.

Trời đất dậy ý hẳn là ông trời bà đất.

Dịp cầu ít có.

Dưới hình cái cầu Littorio ở Venise.
Ngô-Báo viết:

Vì nhiều độc-giả than phiền mất báo luôn và phải xem báo thừa nên Đồng-sơn
vẽ bức tranh này để kính tặng những ngài ân cấp báo và xem hớt báo.



Những ngài nào không mất tiền mua báo mà xem hớt báo hay ân cấp báo của
người bỏ tiền ra mua báo, hễ xem đến bức tranh này sẽ nhận ra rằng mình là
người xem hớt báo. Ân cấp báo, mình là đồ tồi, là đồ khốn-nạn.

Ồi leo-leo.

Trong B.K.T.T. số 131 ra ngày 13-6.
ông C.V.D.B.K. viết:

« Chờ như đầu tranh cò-dịch. Ồi leo-leo!
Buồn như châu cần, bỏ một lần « a-lê »
quay đuôi về, bỏ một lần « ra-tua ».

Ồi leo-leo! Ông C.V.D.B.K. nếu ông cứ
viết thế mãi thì thật buồn như châu
cần, bỏ một lần « viết văn » quay đuôi
về, bỏ một lần « về cái nhà bỏ ».

Họa chàng có mắt mờ.

Trong bài « tình thương » (D.B. số
73), ông Nguyễn-khánh-Đông viết:

« Nhưng tưng có con mắt tình đời, nung
đã trông rõ được thời vàng đồ ối, nó chẳng
lớn tr. n. y. châu sất đến xi ».

Thôi vàng, đồ ối, chẳng lộn trong
chậu sắt đen xi-lê có nhiên! mà như
vậy thì ai chẳng trông thấy, họa chàng
có mắt mờ! Cần gì phải có con mắt
tình đời như nàng — Hay là ông Đổng
không trông thấy?

Văn cô Đan.

D.B. số 74, ngày bài đầu có Trương-
thị-Dan viết cho cô Nam-Hồng:

« ... Trời đã chồng thêm cho chúng ta
mỗi người một tuổi trên đầu... »

Cô làm như tuổi là cái bánh giầy ấy.
Cô lại viết:

« ... Nhặt là những lúc gặp việc dưng-râm,
vàng chỉ tưởng như thiếu một nửa người
cậy ».

Tôi-nghiệp quá mà!

Cô lại viết:

« ... Kim đã bỏ hẳn cái nghề làm-thơ-ay
khi trước... »

Ý hẳn trước cô làm bà lang?

Cô còn viết:

« ... Trên mặt từ bao mà cô giữ cho dưng
cái kiêu « nở ngón bất xuất » có lẽ cũng
trình-tiết quá ».

Giữ cái kiêu « nở ngón bất xuất » mà
gọi là trình-tiết, thì ra trình-tiết dưng
nằm à?

« ... Bởi vậy em muốn giải-phóng cho chiếc
ngôi bút ».

Phải đây, cô nhớ quách ngôi bút của
cô mà vứt đi để giải-phóng cho nó và
giải-phóng nhân thể cho những người
đọc văn cô!

Về cuộc thi thơ của báo Saigone có làm
câu thơ lý thú lắm!

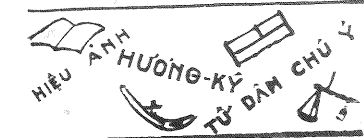
Diệu-Từ-nữ-sĩ viết:

« Hoa Hồng tháng nhuộm gió tâm hồn ».

Giò tâm hồn tháng nhuộm hoa Hồng

Thơ như vậy có trời đất hiểu!

NHẤT-DAO-CẠO



Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clemenceau)
HANOI
Phố bên
Tàu Thủy
Rue Marechal Foch
HAIPHONG
Củ'a

KHAI
LỊCH
SÁP

BAI BỐ QUYỀN

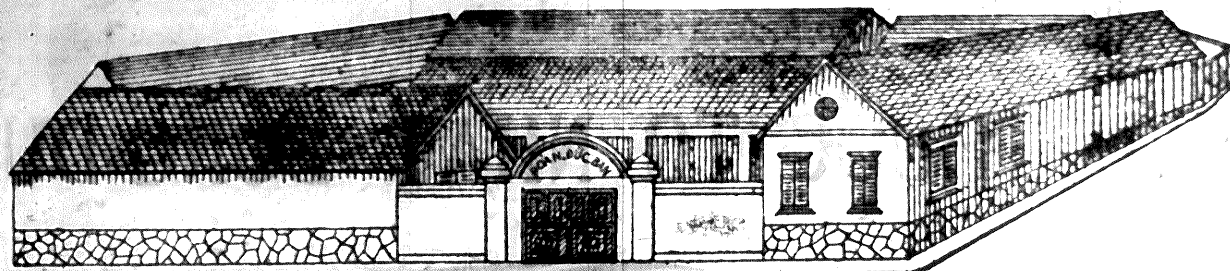
Xin chiếu

Tơ ta, lo

THU

Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
(Quai Clémenceau)
HANOI

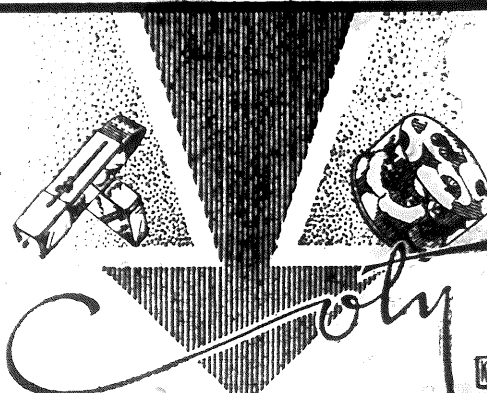
Phố bến
Tàu Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XUỐNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT. MÀI QUẢNG. YÊN
Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lấy



KHẮP CÁC NƠI, CÁC ĐÀ
LỊCH LỰP CHỈ DÙNG PHÂN
SẠP NƯỚC-HOÀ... HIỆU



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
18-82 SONG-KHANH HANOI

Xin chiếu cố **Pháo VIỆT-NAM**
hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu **TƯỜNG-AN**

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bánh lặn mới phát ra mỏ, ra mỏ, huyết tặc, hoặc bệnh, 45 lần, chữa bệnh, 45



THUỐC HÔI NÁCH

Rất hay, xoa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

Marque Voi trắng

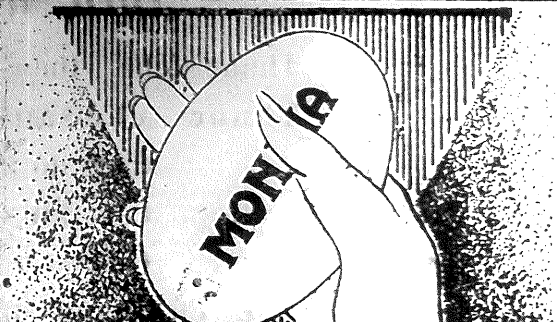
N° 209, Phố Khách — NAM-ĐÌNH

Các Đại-lý của Bản-hiệu sau đây:

Mr Thịnh 10 Immebière Hanoi — Đức-Lợi 67 Paniers — Liên-Hưng 174 Khâm-thiên HN —
Đức-Thịnh 14 Khâm-thiên — Tân-Phong 41 Takou HN — Thăng-Long 83 Tiên-sinh HN — Cát-
Tường 110 Cầu gỗ HN — Mondain Photo 26 Route de Hué — Đức-Thạch 58 Route de Hué HN —
Hồng-Ký 34 Route de Hué HN — Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN — Toàn-Thịnh 84 Rue du Rix
HN — Thuận-Thành-Long 15 Rue de Nis HN — Vĩnh-Đông 29 hàng Đường — Lợi-Ký 88 hàng
Đào HN — Vạn-Lợi 113 hàng Đào HN — Thọ-Minh 73 hàng Gai — Trần-ngọc-Quang 109 hàng
Gai HN — Nam-Hop 8 hàng Bông — Phương-Thị 187 hàng Bông HN — Khang-Ký 191
hàng Bông — Quảng-Thành 89 Paniers HN — Ich-Phong 31 Phúc-kiến — Xương-Hòa 29 Phúc-
kiến HN — Mr Thanh 34 hàng Bận — Mậu-Hưng hàng 88 HN — Nam-Tân 84 Bonnai Haiphong —
Mr Đức 75 Belgique Haiphong.

xà phòng thơm rửa mặt hiệu

MONDIA



Vinage de mille Sept cent cinquante cc.

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'O'NG

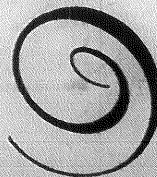
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sý

Thuốc chế-sản chứa đủ các bệnh

Các đó buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

NĂM THỨ

P

16

tra

VẤN ĐỀ DÂN S

SỰ S

D

Trong bộ
những
của bạn dân
hạt với nhau
khởi lương-qu
Nếu một m
chỉ được b
tiền trả hoặc
phí về cổ bản
kiến-tung, lễ-l
cũng đủ dụng
sinh, trị-an, l
Xin lược kh
nhập của công
Các khoản
1. - Tiền n
từ, qin-thu.